



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY

Số **45/2018 (331)**

THỨ NĂM

NGÀY 08-11-2018

TIẾP TỤC CHƯƠNG TRÌNH KỶ HỢP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

Dành thời gian cho công tác xây dựng luật

Tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV, trong tuần làm việc thứ 3, Quốc hội dành thời gian thảo luận, cho ý kiến đối với nhiều dự án luật (*ảnh bên*).

Tại phiên làm việc ngày 05/11, Quốc hội đã nghe Chính phủ, Ủy ban Quốc phòng và An ninh báo cáo về việc kéo dài thời hạn thực hiện Nghị quyết số 30/2016/QH14 về thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam. Sau đó, Quốc hội tiến hành thảo luận tại hội trường về vấn đề này và việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cùng các văn kiện liên quan.

Tiếp đó, Quốc hội đã nghe Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý và tiến hành thảo luận tại hội trường về một số nội dung còn ý kiến khác nhau đối với: Dự án Luật Cảnh sát biển Việt Nam; Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một

(Xem tiếp trang 4)



Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN DUYÊN HẢI 1 VÀ DỰ ÁN CƠ SỞ HẠ TẦNG TRUNG TÂM ĐIỆN LỰC DUYÊN HẢI:

Kỳ I

Dự án Nhiệt điện Duyên Hải 1 bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế

(Xem trang 8)



Chuyện trong tuần

Dịch chuyển đầu tư công

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Đầu tư công đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội nước ta nhiều thập kỷ qua song vai trò của nó đang có sự thay đổi rõ rệt. Thực tế, tỷ trọng đầu tư của khu vực kinh tế nhà nước trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội đã giảm xuống dưới 40% từ năm 2007 đến 2012 song lại quay về mức trên dưới 40% năm 2013-2014.

Từ năm 2015, tỷ trọng của khu vực nhà nước trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội giảm liên tục xuống chưa đầy 36% năm 2017 và được bù đắp bởi tăng tỷ trọng của khu vực kinh tế ngoài nhà nước. Tỷ trọng của đầu tư công cao trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội (giá thực tế) biến động rất mạnh trong giai đoạn 1995-2012 với mức thấp nhất là 1/3 vào năm 2008 do thắt chặt chính sách tài khóa để chống lạm phát và mức cao nhất tới 50-60% suốt những năm 1996-2005 nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế vượt qua khủng hoảng tài chính khu vực năm 1997-1998 rồi lại

(Xem tiếp trang 3)

Sơ kết 2 năm triển khai thực hiện Chương trình “Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ KTNN trong sạch, vững mạnh”

2

Làm thế nào để tận dụng cơ hội khi tham gia Hiệp định CPTPP?



3

Đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn



4

Dự thảo Luật Quản lý thuế không nên quy định những vấn đề kế toán

5

KIỂM TOÁN VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT TRONG VÀ SAU QUÁ TRÌNH CỔ PHẦN HÓA DNNN
GIAI ĐOẠN 2011-2017:
Cần lưu ý 3 nội dung trọng tâm

6

Kiểm toán chuyên đề theo mô hình tập trung - ưu điểm và hạn chế

9

Việt Nam còn nhiều dư địa để cải cách môi trường kinh doanh

12

Đề xuất bỏ chính sách miễn học phí, tăng vốn vay ưu đãi cho học sinh, sinh viên

14

MEXICO:
Thất thoát, tham nhũng trong Chương trình Bảo hiểm y tế cộng đồng

15

Theo dòng thời sự

□ Chiều 03/11, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã có cuộc gặp mặt đoàn học sinh, sinh viên xuất sắc tiêu biểu năm học 2017-2018 tại Phủ chủ tịch. Đoàn gồm 55 học sinh đạt giải Olympic quốc tế và khu vực, giải Hội thi Khoa học Kỹ thuật quốc tế; học sinh vượt khó trong học tập, rèn luyện được khen thưởng đột xuất; sinh viên nghiên cứu khoa học xuất sắc.

□ Ngày 05/11, Bộ Ngoại giao ra Thông cáo: Nhận lời mời của Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc và Phu nhân sẽ dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 33 và các hội nghị cấp cao liên quan, từ ngày 13 - 15/11 tại Singapore.■

Hội nghị ba bên lần thứ 8 của KTNN Việt Nam - Lào - Campuchia



Từ ngày 06 - 08/11/2018, Đoàn công tác của KTNN gồm 5 thành viên do Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh làm Trưởng đoàn tham dự Hội nghị ba bên lần thứ 8 của KTNN Việt Nam - Lào - Campuchia, tại Phnom Pênh, Campuchia (**ảnh trên**). Đây là diễn đàn riêng của 3 cơ quan KTNN để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và thảo luận về các nội dung liên quan đến hoạt động chuyên môn tại cơ quan mình, qua đó gắn kết và tăng cường hơn nữa mối quan hệ hợp tác lẫn nhau.

Đại diện cho KTNN Việt Nam, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã có bài phát biểu, thể hiện kỳ vọng 3 bên sẽ chia sẻ, thảo luận tích cực, thẳng thắn, cởi mở và cung cấp những thông tin thiết thực,

(Xem tiếp trang 6)

Sơ kết 2 năm triển khai thực hiện Chương trình “Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ KTNN trong sạch, vững mạnh”

Vừa qua, Đảng ủy KTNN đã tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 65-NQ/ĐU ngày 08/4/2016 của Đảng ủy về 4 đề án thuộc Chương trình 2 “Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ KTNN trong sạch, vững mạnh”.

Chương trình 2 bao gồm 4 Đề án: “Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử của kiểm toán viên nhà nước”; “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chú trọng chất lượng sinh hoạt chi bộ tạm thời đối với đoàn kiểm toán”; “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phối hợp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy với thanh tra, kiểm tra của Ngành”; “Đổi mới, nâng cao chất lượng lãnh đạo đối với các tổ chức đoàn thể của KTNN”.

Báo cáo Sơ kết thực hiện 4 đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN cho biết, trên cơ sở Nghị quyết số 65-

NQ/ĐU, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tổ chức Hội nghị quán triệt cho 1.059 đồng chí theo hình thức tập trung, đồng thời chỉ đạo cấp ủy các đơn vị tổ chức quán triệt nghiêm túc 4 đề án tới toàn thể cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong quá trình triển khai thực hiện. Ngay sau đó, cấp ủy các đơn vị đã xây dựng và ban hành kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện các đề án phù hợp với tình hình thực tế của mỗi đơn vị.

Qua 2 năm triển khai, nhiều mục tiêu quan trọng của 4 đề án đã cơ bản được thực hiện. Cụ thể, hệ thống tổ chức cơ sở đảng ngày càng được củng cố và kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng từng bước được nâng lên; cán bộ, đảng viên, nhất là kiểm toán viên (KTV) có sự thay đổi lớn về mặt nhận thức, tư tưởng, tác phong, lối sống và đạo đức nghề nghiệp... Các đơn vị đã nâng cao chất

lượng kiểm toán, thẳng thắn đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong công tác kiểm toán. Hầu hết đội ngũ cán bộ, đảng viên, KTV đều có ý thức, trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc, thận trọng trong nghề nghiệp, chịu khó tự học hỏi, nghiên cứu, từng bước hướng đến tính chuyên nghiệp, qua đó góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Cấp ủy nhiều đơn vị đã duy trì chế độ sinh hoạt Đảng đều đặn theo quy định. Nội dung sinh hoạt chi bộ, kể cả sinh hoạt chi bộ tạm thời đối với đoàn kiểm toán được đổi mới, trong đó chú trọng sinh hoạt theo chuyên đề. Việc thành lập chi bộ tạm thời đối với đoàn kiểm toán đã trở thành nề nếp, chất lượng sinh hoạt ngày càng tốt hơn, vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với hoạt động kiểm toán ngày càng nâng cao. Công tác quản lý, giám sát cán bộ, (Xem tiếp trang 4)

Khai giảng khóa đào tạo cho công chức Kiểm toán Nhà nước Lào

Thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào ký năm 2001 và Kế hoạch hợp tác giữa 2 cơ quan kiểm toán giai đoạn 2016-2018, ngày 05/11, tại Nghệ An, KTNN Việt Nam đã tổ chức khai giảng Khóa đào tạo về lĩnh vực kiểm toán công cho 20 công chức của KTNN Lào (**ảnh bên**).

Trong thời gian diễn ra Khóa đào tạo, các học viên sẽ được nghe và thảo luận 3 chuyên đề: Kiểm toán hoạt động; Kiểm toán tài sản cố định; Kiểm toán thuế. Giảng viên Khóa đào tạo là các công chức lãnh đạo của KTNN Việt Nam có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực liên quan đến các chuyên đề của Khóa đào tạo này.

Tại Lễ Khai giảng Khóa đào tạo, ông Nguyễn Đình Hòa - Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán - bày tỏ hy vọng Khóa đào



tạo này sẽ mang lại nhiều kiến thức, kinh nghiệm hữu ích phục vụ cho công tác chuyên môn kiểm toán của các công chức, kiểm toán viên Lào trong hiện tại và tương lai. Đây là khóa đào tạo thứ tư mà KTNN Việt Nam triển khai tổ chức dành riêng cho các đồng nghiệp KTNN

Lào, nhằm hỗ trợ tăng cường năng lực cho KTNN Lào, đồng thời tăng cường mối quan hệ hợp tác truyền thống tốt đẹp giữa 2 cơ quan kiểm toán.

Khóa đào tạo sẽ bế giảng vào ngày 18/11.■

Tin và ảnh:ĐÀM HƯƠNG

+ Từ ngày 22/10 - 16/11, tại Hà Nội, KTNN tổ chức Lớp Bồi dưỡng chuyên môn ngạch Kiểm toán viên cao cấp cho các cán bộ là lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN. Việc tổ chức Lớp Bồi dưỡng nhằm đào tạo những chuyên gia và công chức lãnh đạo, quản lý có trình độ cao về nghiệp vụ chuyên môn; có năng lực tổ chức, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động kiểm toán, năng lực xây dựng và quản trị chiến lược phát triển Ngành, để thực hiện thành công Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030. Các học viên tập trung nghiên cứu 13 chuyên đề, với 4 học phần theo Chương trình Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên cao cấp đã được Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành: Cơ sở pháp lý và nghề nghiệp về tổ chức và hoạt động KTNN; Phân tích chính sách kinh tế phục vụ cho công tác kiểm toán của KTNN; Xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển KTNN; Tổ

Một số hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của KTNN

chức và quản lý hoạt động kiểm toán của KTNN.

+ Từ ngày 05/11 đến ngày 01/12, tại Nghệ An, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán tổ chức Lớp Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn ngạch Kiểm toán viên chính. Chương trình đào tạo được chia làm 2 học phần với các nội dung từ phân tích, đánh giá các chính sách; việc đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng kiểm toán đến việc lập, thẩm định, xây dựng các kế hoạch kiểm toán cũng như kỹ năng lãnh đạo, quản lý của kiểm toán viên chính.

Tại Lớp học, các học viên được giảng dạy về 9 chuyên đề: Phân tích báo cáo quyết toán NSNN; Phân tích, đánh giá chính sách tài chính, chính sách tiền tệ và nợ công; Phân tích, đánh giá chính sách đầu tư công; Đảm bảo chất lượng kiểm toán và kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN; Nội

dung, phương pháp tổ chức quản lý hoạt động Tổ kiểm toán và Đoàn kiểm toán; Tổ chức kiểm toán chuyên đề; Lập, thẩm định kế hoạch kiểm toán và báo cáo kiểm toán của Đoàn kiểm toán; Xây dựng Kế hoạch kiểm toán trung hạn, kế hoạch kiểm toán năm và báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm; Kỹ năng lãnh đạo, quản lý của kiểm toán viên chính.

+ Ngày 02/11, tại Hà Nội, Hội đồng Khoa học KTNN đã tổ chức nghiên cứu Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2017: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) thông qua hoạt động kiểm toán của KTNN” do Ths. Hoàng Văn Chương - Chánh Thanh tra KTNN và Ths. Trần Hải Đông - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành V - đồng chủ nhiệm đề tài. TS.Vũ Văn Họa - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước -

là Chủ tịch Hội đồng Nghiệm thu. Theo Ban Chủ nhiệm Đề tài, trong hơn 20 năm qua, KTNN đã kiến nghị xử lý về tài chính hàng trăm nghìn tỷ đồng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hàng trăm văn bản... Đề khẳng định vai trò của KTNN trong đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng, KTNN cần thiết phải hoàn thiện hành lang pháp lý, tăng cường đào tạo kiến thức chuyên sâu về pháp luật hình sự và Luật PCTN cho đội ngũ Kiểm toán viên nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán của KTNN.

Các thành viên Hội đồng Nghiệm thu đánh giá Đề tài đã nghiên cứu được những vấn đề chung về tham nhũng; khái quát các quy định của Đảng và Nhà nước về tham nhũng; tổng kết kinh nghiệm PCTN thông qua hoạt động kiểm toán của các cơ quan kiểm toán tối cao, từ đó rút ra bài

học kinh nghiệm cho KTNN Việt Nam. Đề tài đã nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác PCTN thông qua hoạt động kiểm toán của KTNN, phân tích kết quả đạt được và những hạn chế, nguyên nhân và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN thông qua hoạt động kiểm toán của KTNN...

Kết luận về Đề tài, Chủ tịch Hội đồng Nghiệm thu Vũ Văn Họa đánh giá: Đề tài nghiên cứu vấn đề “nóng” của nền kinh tế, nền hành chính nhà nước và đối với KTNN nên có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Ban Chủ nhiệm Đề tài đã cố gắng, nỗ lực đưa ra các cơ sở để xây dựng Đề tài đạt mục tiêu đề ra, tạo cơ sở cho việc nâng cao hiệu quả công tác PCTN thông qua hoạt động kiểm toán của KTNN, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ PCTN trong tình hình mới. Đề tài được xếp loại Khá.■

LÊ HÒA - PHÓ HIẾN

Cải cách thể chế,
tạo môi trường kinh doanh
thông thoáng, minh bạch

Trong rất nhiều cơ hội mà việc tham gia Hiệp định CPTPP có thể mang lại cho Việt Nam, đại biểu Quốc hội Vũ Tiến Lộc (Thái Bình) bày tỏ kỳ vọng nhiều vào cơ hội hoàn thiện thể chế từ Hiệp định này. Bởi các cam kết tiêu chuẩn cao của nền thương mại hiện đại là động lực và áp lực đẩy nhanh tiến trình cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, cải thiện môi trường kinh doanh và thúc đẩy cạnh tranh. Đại biểu đề xuất, cùng với việc phê chuẩn tham gia Hiệp định, Chính phủ cần xây dựng và triển khai chương trình hành động bảo đảm thực thi Hiệp định có hiệu quả. “Nỗ lực xuyên suốt quyết định thành bại của công cuộc hội nhập đỉnh cao này chính là những nỗ lực đẩy nhanh cải cách thể chế, nâng cao năng lực cạnh tranh để vươn tới những chuẩn mực hàng đầu của một nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập” - đại biểu Lộc bày tỏ.

Đại biểu Quốc hội Lê Thu Hà (Lào Cai) cũng nhìn nhận, vấn đề vừa là cơ hội nhưng cũng là thách thức lớn nhất đối với Việt Nam là cải cách thể chế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng và minh bạch. Theo đại biểu, đây mới chính là lợi ích lâu dài khi Việt Nam tham gia Hiệp định CPTPP. Chúng ta cần cải cách sâu rộng hơn nữa để cải thiện căn bản môi trường kinh doanh và đáp ứng với những yêu cầu của cam kết và hội nhập quốc tế.

Đại biểu Hà cũng cho rằng, bên cạnh những ưu đãi “vàng” mà CPTPP mang lại thì thách thức của nền kinh tế Việt Nam nằm ở năng lực cạnh tranh. Việc nâng cao năng lực cạnh tranh đòi hỏi phải có đội ngũ nhân lực dồi dào cùng sự đào tạo tương xứng. Nếu không quyết liệt đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường năng lực khoa học công nghệ thì chúng ta sẽ bỏ lỡ thời cơ của Hiệp định CPTPP, đồng thời chịu những tác động

Làm thế nào để tận dụng cơ hội khi tham gia Hiệp định CPTPP?

□ Đ. KHOA

Thảo luận về việc xem xét, phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và các văn kiện liên quan, các đại biểu Quốc hội bày tỏ nhất trí cao với Tờ trình của Chủ tịch nước. Tuy nhiên, làm thế nào để Việt Nam tận dụng được tối đa các cơ hội khi tham gia Hiệp định này là vấn đề được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm, bàn thảo với những kiến nghị tâm huyết.



Việc tham gia Hiệp định CPTPP sẽ tạo nhiều cơ hội cho nền kinh tế Việt Nam

Ảnh: TK

không thuận của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Mặt khác, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, xuất khẩu và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài của nước ta đang được coi là lợi thế sẽ chịu tác động lớn. “Nếu dựa trên xuất khẩu và đầu tư trực tiếp nước ngoài thì chúng ta đang xây nhà trên móng của người khác” - đại biểu Hà bày tỏ băn khoăn đồng thời đề nghị cần phải rà soát lại tổng thể chính sách công nghiệp, thương mại và đầu tư để tìm phương thức tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa phù hợp với Việt Nam trong bối cảnh mới, nhằm khơi dậy, giải phóng sức sáng tạo, năng lực nội sinh, các nguồn lực và thị trường trong nước; thu hút FDI có chọn lọc. Với thương mại, bên cạnh việc thực thi nghiêm túc các cam kết mở cửa thị trường, cần hết sức coi trọng sử dụng các

công cụ, biện pháp phòng vệ phù hợp với quy định thông lệ quốc tế để bảo vệ và phát triển sản xuất cũng như thị trường trong nước.

Theo đại biểu Hoàng Văn Cường (Hà Nội), tham gia CPTPP, chúng ta có lợi thế hơn các nước không phải chỉ ở mức các dòng thuế cắt giảm mà chúng ta có thời gian dài hơn để thực hiện quá trình chuyển đổi, cắt giảm dòng thuế cũng như thực hiện cam kết. Tuy nhiên, thách thức lớn đặt ra là Việt Nam phải có lộ trình chủ động nguyên liệu trong nước hoặc nhanh chóng chuyển từ nhập nguyên liệu từ các quốc gia khác sang nhập nguyên liệu từ các nước tham gia Hiệp định CPTPP để đủ điều kiện quy tắc xuất xứ. Đây là thách thức nhưng đồng thời cũng là cơ hội tốt để Việt Nam thu hút các nhà đầu tư để sản xuất nguyên

liệu tạo ra các chuỗi giá trị trong sản xuất trong nước.

**Doanh nghiệp là lực lượng
xung kích trong “cuộc chơi”
CPTPP**

Để tận dụng cơ hội và lợi thế khi tham gia CPTPP, nhiều đại biểu Quốc hội nhấn mạnh vai trò trụ cột của lực lượng DN. Theo đại biểu Lê Thu Hà, tham gia Hiệp định CPTPP không phải chỉ là “cuộc chơi” của Chính phủ hay các nhà hoạch định chính sách mà lực lượng xung kích chính là đội ngũ DN. Theo đó, DN cần phải thay đổi tư duy trong bối cảnh mới, lấy sức ép về cạnh tranh là động lực để đổi mới và phát triển. DN cần chủ động đáp ứng với những thay đổi về môi trường kinh doanh do quá trình hội nhập kinh tế quốc tế mang lại, thông qua việc

xây dựng và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh nhằm thúc đẩy dòng chảy của hàng hóa vào các thị trường đối tác tiềm năng; chủ động tìm hướng hợp tác với các thị trường đối tác để thu hút mạnh mẽ đầu tư trực tiếp vào Việt Nam...

Đồng quan điểm cho rằng DN là chủ thể thực hiện các hiệp định thương mại tự do (FTA), đại biểu Quốc hội Thạch Phước Bình (Trà Vinh) phân tích, tham gia Hiệp định CPTPP, Việt Nam sẽ phải mở cửa cho hàng hóa, dịch vụ của nước đối tác tại thị trường trong nước, đồng nghĩa với việc DN phải cạnh tranh gay gắt hơn ngay tại sân nhà. Điều này sẽ gây không ít áp lực cho hàng hóa Việt Nam trong việc cạnh tranh với các quốc gia khác, ngay tại thị trường trong nước. Hơn nữa, khả năng thích nghi của các DN Việt với kinh tế thị trường còn kém nên DN có nguy cơ thất bại trên chính thị trường nội địa.

Vì vậy, để tận dụng những cơ hội cũng như hạn chế những thách thức mà Hiệp định CPTPP mang lại, DN cần chủ động tìm hiểu thông tin về Hiệp định CPTPP để nắm vững cam kết của Việt Nam và các thị trường đối tác, đặc biệt là thông tin về ưu đãi thuế quan theo hiệp định đối với những mặt hàng nước ta đang có thế mạnh, có tiềm năng xuất khẩu; quan tâm việc đăng ký sở hữu trí tuệ, có chỉ dẫn địa lý để được bảo hộ ở các quốc gia tham gia CPTPP. “Hiệp định CPTPP chắc chắn sẽ mang lại cơ hội cho những DN chủ động xây dựng, điều chỉnh chiến lược kinh doanh trung và dài hạn, chú trọng đầu tư nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao trình độ nhân lực quản trị DN, tận dụng tối đa hỗ trợ của Nhà nước” - đại biểu Thạch Phước Bình nói.■

Dịch chuyển...

(Tiếp theo trang 1)

tiến về ngưỡng 1/3 do khó khăn trong bố trí nguồn vốn đầu tư.

Từ năm 2007, đầu tư công tương đối ổn định ở mức trên dưới 40% tổng vốn đầu tư toàn xã hội bất chấp chủ trương thắt chặt chi tiêu công kiểm chế lạm phát năm 2010-2011 và cả năm 2012-2014 hay tăng trưởng cao năm 2007. Quy mô đầu tư công tăng chậm hẳn lại trong giai đoạn 2012-2014. Quy mô đầu tư công liên tục tăng cao ở cả 3 bộ phận cấu thành đầu tư công. So với GDP (giá thực tế), đầu tư công bắt đầu tăng vọt từ năm 1996 lên đến đỉnh cao trên dưới 20% GDP giai đoạn 1999-2006 rồi giảm xuống dưới 18% GDP từ năm 2007. Đặc biệt, trùng với 2 năm 2008 và 2011 có lạm phát cao gần 20% thì tỷ trọng đầu tư công đột ngột giảm xuống mức thấp tương đương năm 1995 là dưới

14% GDP theo giá thực tế. Do khó khăn về kinh tế và NSNN nên quy mô đầu tư công năm 2013 rơi xuống mức thấp kỷ lục dưới 11% GDP trước khi phục hồi lên mức 12,36% GDP năm 2014 rồi lại giảm dần xuống còn chưa đầy 12% GDP năm 2017.

Trong suốt giai đoạn 1995-2012, tỷ trọng vốn đầu tư từ NSNN trong tổng vốn đầu tư công liên tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với trên 40%. Đặc biệt, những năm 2005-2009 và 2011-2012, tỷ trọng vốn đầu tư từ NSNN chiếm tới trên 50%, thậm chí trên 60% tổng vốn đầu tư công chứng tỏ nỗ lực rất lớn trong tăng đầu tư công nói chung và đầu tư từ NSNN nói riêng. Đầu tư công còn trông cậy vào vốn vay tới trên dưới 30% giai đoạn 1998-2003 và đột ngột lên đến kỷ lục 36,6% năm 2010 và tới 42,5% năm 2014 rồi về 35-36% những năm 2016-

2017, trong khi tỷ trọng vốn đầu tư của DNNN lại có xu hướng giảm liên tục suốt thời kỳ 1995-2005 trước khi đột ngột tăng vọt lên trên 30% vào năm 2006-2007 rồi lại giảm xuống mức dưới 20% kể từ năm 2010, thậm chí xuống gần 10% năm 2012 và xuống dưới 16% năm 2016-2017.

Để duy trì tỷ lệ đầu tư cao từ NSNN trong đầu tư công, Việt Nam thường xuyên dành khoảng 25% tổng chi NSNN cho đầu tư phát triển và khoảng 15% cho trả nợ trong khi chi thường xuyên duy trì khoảng 60% tổng chi cân đối NSNN. Tuy nhiên, tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong tổng chi NSNN đã giảm mạnh xuống dưới 20% từ năm 2004 và xuống dưới 10% từ năm 2010 (thấp nhất là năm 2016 chỉ còn 7,2%) do phải ưu tiên chi thường xuyên và chi trả nợ.

Muốn cân đối NSNN, giảm thâm hụt NSNN và giảm nợ công thì không thể tiếp tục tăng thu NSNN mà chỉ có thể giảm chi NSNN, nhất là giảm chi đầu tư phát triển

từ nguồn NSNN và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của Nhà nước. Hơn nữa, kỷ luật chi NSNN cần được củng cố để chấm dứt tình trạng chi vượt quá cao so với dự toán trong khi dự toán NSNN đã có khoản chi dự phòng và dự trữ tài chính. Thời gian tới, cần tập trung khắc phục nhược điểm lớn nhất của chi NSNN hiện nay là chi vượt dự toán phổ biến và trầm trọng, chi NSNN một cách dàn trải, ôm đồm, lãng phí, quá nhiều đối tượng thụ hưởng trong khi định mức chi không hợp lý. Từ đó, cần có giải pháp khắc phục triệt để tình trạng này trong thời gian tới như: siết chặt kỷ luật chi NSNN, thực hiện kỷ luật “thép” trong quản lý chi NSNN theo đúng dự toán chứ không chỉ đơn thuần là tăng cường hay giữ vững đi đôi với biện pháp xử lý trường hợp chi vượt dự toán, hoặc kiên quyết cắt giảm một số đối tượng thụ hưởng NSNN không cần thiết, không hợp lý để chuyển sang sử dụng các nguồn lực tài chính khác ngoài NSNN.■

Đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn

□ N. HỒNG

Áp lực cân đối nguồn vốn

Theo báo cáo của Chính phủ, sau 3 năm triển khai, Kế hoạch Đầu tư công trung hạn đã đạt những kết quả tích cực. Tỷ trọng đầu tư công giảm xuống 34,5% tổng mức đầu tư toàn xã hội, cơ cấu vốn đầu tư công theo hướng phù hợp hơn; khắc phục cơ bản tình trạng quyết định đầu tư tùy tiện, không căn cứ khả năng cân đối vốn, tình trạng các dự án đầu tư vượt quá kế hoạch vốn được giao, gây nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán kế hoạch đầu tư công...

Tuy nhiên, Chính phủ cũng thẳng thắn chỉ rõ nhiều hạn chế trong đầu tư công. Theo đó, khả năng cân đối NSNN để bố trí vốn thực hiện hằng năm còn nhiều khó khăn, tỷ trọng chi đầu tư còn thấp (khoảng 25%), số vốn cân đối cho các chương trình mục tiêu chỉ đạt khoảng 53% nhu cầu. Việc hoàn thiện thủ tục và lựa chọn dự án phù hợp để đưa vào kế hoạch đầu tư trung hạn còn nhiều bất cập, các Bộ, ngành, địa phương còn lúng túng trong triển khai thủ tục và chưa có giải pháp cụ thể để lựa chọn các dự án tối ưu. Việc phân bổ vốn chi tiết cho từng dự án còn nhiều hạn chế, do nguồn vốn cân đối hạn hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu. Bên cạnh đó, một số Bộ, ngành, địa phương vẫn còn tư duy phân bổ dàn trải, phân tán, dự kiến quá nhiều dự án đưa vào danh mục.

Cùng với đó, tình trạng mất cân đối giữa khả năng đáp ứng nguồn vốn và nhu cầu về vốn đầu tư nguồn ngân sách T.Ư vẫn chưa được giải quyết. Tình trạng mất cân đối giữa ngân sách T.Ư và ngân

Sau 3 năm thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn 2016-2020, bên cạnh những kết quả tích cực, tình trạng phân bổ, giải ngân vốn chậm sẽ tạo sức ép lớn trong việc cân đối nguồn vốn cho 2 năm còn lại. Để đạt được mục tiêu cho cả giai đoạn, Chính phủ cần đánh giá kỹ khả năng cân đối vốn; tình hình phân bổ vốn; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đã phân bổ, điều chỉnh vốn cho các dự án có khả năng giải ngân để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.



Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trong 2 năm gần đây rất thấp

Ảnh: TS

sách địa phương ngày càng tăng, không đảm bảo mục tiêu ngân sách T.Ư đóng vai trò chủ đạo. Việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công cho các Bộ, ngành và địa phương còn chậm, thực hiện nhiều lần.

Dưới góc độ cơ quan thẩm tra, Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội đánh giá, việc hoàn thiện các thủ tục đầu tư, giao kế hoạch vốn trung hạn quá chậm, chưa bảo đảm tính ổn định, giao vốn nhiều lần, kéo dài thời gian giao vốn, ảnh hưởng tiến độ thực hiện để giải ngân và hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Tỷ lệ giải ngân trong năm 2016, 2017 thấp, nhất là nguồn trái phiếu chính phủ (TPCP) đạt tỷ lệ giải ngân rất thấp. Theo báo cáo

của Chính phủ, năm 2016, tỷ lệ giải ngân chỉ đạt 84,6% và năm 2017 chỉ đạt tỷ lệ 81,8% kế hoạch được Quốc hội thông qua, riêng nguồn vốn TPCP chỉ đạt 47,3% năm 2016 và 41,2% năm 2017.

Cũng theo cơ quan thẩm tra, do tiến độ phân bổ, giao kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm chậm, áp lực cân đối nguồn vốn trong 2 năm còn lại là rất lớn, khó có khả năng hoàn thành kế hoạch đặt ra và sẽ phải chuyển một phần vốn Kế hoạch Đầu tư công trung hạn sang giai đoạn sau. Đối với nguồn vốn ngân sách T.Ư còn lại trong 2 năm 2019, 2020, bình quân mỗi năm cần phải được bố trí khoảng 237.000 tỷ đồng nên khả năng

cân đối đủ nguồn vốn ngân sách T.Ư là khó khăn.

Không để vượt trần 2 triệu tỷ đồng

Để thực hiện hiệu quả hơn Kế hoạch Đầu tư công trung hạn trong 2 năm còn lại, cơ quan thẩm tra đề nghị Chính phủ rà soát, đánh giá kỹ khả năng cân đối vốn, tình hình giải ngân, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn giữa vốn ODA và vốn vay trong nước, điều chỉnh vốn cho các dự án có khả năng giải ngân để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Đồng tình với đề xuất của Chính phủ về việc cho phép sử dụng nguồn dự phòng chung của

Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, song Ủy ban Tài chính - Ngân sách đề nghị việc phân bổ phải đảm bảo nguyên tắc cân đối được nguồn lực toàn giai đoạn, giữ tổng mức đầu tư 2 triệu tỷ đồng; giữ vững tỷ lệ bội chi, chỉ tiêu an toàn nợ công. Đồng thời, phải tuân thủ đúng nguyên tắc, điều kiện, tiêu chí, thứ tự ưu tiên trong phân bổ.

Đồng tình với những kiến nghị của cơ quan thẩm tra, đại biểu Quốc hội Phạm Tất Thắng (Vĩnh Long) cho rằng, bình quân 2 năm còn lại của nhiệm kỳ, mỗi năm chúng ta phải bố trí ngân sách T.Ư khoảng 237.000 tỷ đồng. Đây là mức vốn cân đối khó khăn, bởi vậy, Chính phủ cần rà soát, tập trung dồn lực đầu tư hiệu quả, hạn chế dàn trải. “Với nguồn ngân sách hạn chế hiện nay, chúng ta phải cân nhắc trong đầu tư, tránh tạo sức ép cho ngân sách. Chính phủ cần có biện pháp cân đối để đảm bảo về nguồn vốn đối ứng”- đại biểu Thắng đề xuất.

Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Mai Hoa (Đồng Tháp) đề nghị, Kế hoạch đầu tư công trung hạn phải tuân thủ triệt để khung kế hoạch tài chính ngân sách tương ứng để bảo đảm kiểm soát chi đầu tư công trong giới hạn cho phép, giải quyết dứt điểm nguồn ứng trước để hạn chế nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công...

Theo đại biểu Quốc hội Nguyễn Trường Giang (Đắk Nông), Chính phủ phải đánh giá kỹ lưỡng về khả năng cân đối nguồn vốn, sau khi tổng hợp tất cả các nguồn, kể cả nguồn vốn mới phát sinh thì mới bảo đảm tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho cả giai đoạn 2016-2020 không vượt mức 2 triệu tỷ đồng. Cùng với đó, cần đánh giá kỹ về khả năng nguồn thu vì đây là yếu tố quyết định việc cân đối nguồn lực đầu tư phát triển. Theo đại biểu, nếu có nguồn thu bảo đảm thì mới bố trí cho các dự án, nếu không thì nên giảm kế hoạch đầu tư công.■

Sơ kết 2 năm...

(Tiếp theo trang 2)

đảng viên trong thời gian đi kiểm toán ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn, hạn chế được những tiêu cực xảy ra trong hoạt động kiểm toán.

Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN đã chỉ đạo cấp ủy các đơn vị thường xuyên quan tâm lãnh đạo việc tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, sát với yêu cầu lãnh đạo của cấp ủy và chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị. Nhờ đó, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra, các đảng viên đối với việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng tại các đơn vị đã được nâng lên rõ rệt.

Bên cạnh đó, Đảng ủy KTNN còn lãnh đạo các tổ chức đoàn thể thường xuyên bám sát mục tiêu, kế hoạch của Ngành, nội dung của Đề án liên quan để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra. Đặc biệt, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên của các đơn vị thường xuyên quan tâm công tác phát triển Đảng. Số lượng quần chúng được giới thiệu kết nạp Đảng ngày càng tăng qua các năm và vượt chỉ tiêu đề ra.

Với nhiều giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy KTNN, việc triển khai thực hiện đồng bộ 4 đề án đã có tác động tốt đến

tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong hành động của toàn Đảng bộ, góp phần xây dựng Đảng bộ KTNN ngày càng trong sạch, vững mạnh, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của toàn Ngành. Từ năm 2016 đến nay, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy KTNN, toàn Ngành đã kiến nghị: xử lý tài chính 112.186 tỷ đồng; bịt lỗ hồng về cơ chế, chính sách thông qua việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ 235 văn bản và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hàng trăm tập thể, cá nhân. Qua đó, vai trò, vị trí của KTNN trong hệ thống chính trị ngày càng được khẳng định.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả hơn nữa 4 đề án của Chương trình 2 trong giai đoạn tới, Đảng ủy KTNN đã đề ra 9 giải pháp, trong đó tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, quy định chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh đối với ngành KTNN; kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, chủ động ngăn ngừa các biểu hiện tư tưởng gây mất đoàn kết nội bộ, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thường xuyên củng cố, kiện toàn cấp ủy, xây dựng đội ngũ cấp ủy các cấp có bản lĩnh chính trị, đạo đức, uy tín, trách nhiệm và tinh thông nghiệp vụ; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên, KTV trong hoạt động công vụ; lãnh đạo các tổ chức đoàn thể thực hiện các phong trào đảm bảo thiết thực, hiệu quả...■

T.ĐỨC

Dành thời gian...

(Tiếp theo trang 1)

số điều của Luật Giáo dục đại học; Dự án Luật Công an nhân dân (sửa đổi); Dự án Luật Đặc xá (sửa đổi); Dự án Luật Chăn nuôi; Dự án Luật Trồng trọt.

Quốc hội cũng nghe Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra về: Dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi); Dự án Luật Giáo dục (sửa đổi); Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi); Dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; đồng thời tiến hành thảo luận tại Tổ về Dự án Luật Kiến trúc, Dự án Luật Giáo dục (sửa đổi); thảo luận lần thứ 2 tại hội trường về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung các Luật có quy định liên quan đến quy hoạch.

Đặc biệt, theo chương trình làm việc tuần này, sáng nay (08/11), Quốc hội sẽ thông qua Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Dự thảo Nghị quyết về dự toán NSNN năm 2019 cũng sẽ được Quốc hội xem xét, thông qua tại phiên họp toàn thể chiều 09/11.■

Đ. KHOA

Luật Quản lý thuế không thể và không nên quy định về kế toán...

Trước hết, tại điểm 3, Điều 106, DTLQLT có quy định: Đại lý thuế được cung cấp "dịch vụ kế toán cho DN nhỏ và siêu nhỏ". Đây là một quy định rất khó chấp nhận. Bởi, xét theo mối quan hệ giữa các luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện hành, dịch vụ kế toán là loại dịch vụ có điều kiện, đã được quy định bằng một chương riêng (Chương IV) tại Luật Kế toán số 88/2015/QH13. Nếu quy định như trên, DTLQLT sẽ xung đột với các quy định của Luật Kế toán, phá vỡ mối quan hệ giữa các Luật và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật của Việt Nam.

Kế toán là một nghề mang tính chuyên nghiệp được pháp luật thừa nhận. Dịch vụ kế toán là hoạt động kinh doanh có điều kiện, không chỉ ở Việt Nam mà là thông lệ phổ biến từ lâu trên thế giới. Hoạt động kế toán được điều chỉnh và chế tài bởi một hệ thống các văn bản nghề nghiệp (nguyên tắc và chuẩn mực kế toán), đạo đức nghề nghiệp (quy chế, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp) cho tất cả những người làm nghề kế toán, nhằm đảm bảo cung cấp đến các nhà quản lý, các nhà đầu tư một hệ thống thông tin kinh tế tài chính tin cậy, minh bạch, khách quan. Vì vậy, các văn bản quy phạm pháp luật về thuế chỉ nên quy định những điều liên quan đến thuế cũng như những quy định có tính tuân thủ đối với các luật khác, không thể và không nên đưa ra những quy định về kế toán.

Nếu pháp luật về thuế và quản lý thuế quy định những vấn đề kế toán thì sẽ dẫn đến sự không minh bạch, dễ tạo cơ hội cho nhóm lợi ích khi quy định các văn bản pháp luật; trái với chủ trương xây dựng và vận hành nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, đồng thời tạo xung đột pháp lý giữa các luật. Kế toán là một trong những căn cứ quan trọng để tính và xác định số thuế phải nộp, đã nộp, cũng như cung cấp các căn cứ để kiểm tra thuế. Do đó, vấn đề này không thể là vừa tạo lập thông tin

Dự thảo Luật Quản lý thuế không nên quy định những vấn đề kế toán

PGS,TS. ĐẶNG VĂN THANH - Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam



Ông Đặng Văn Thanh



Trên cơ sở tiếp thu ý kiến rộng rãi của các ban ngành, các tổ chức nghề nghiệp và nhân dân, qua nhiều lần chỉnh sửa, Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi, bổ sung) đã đổi mới hơn và khoa học hơn, thể hiện được tinh thần hướng đến mục tiêu thực hiện chính sách thuế minh bạch, đơn giản, phù hợp thông lệ quốc tế. Tuy vậy, bên cạnh những điểm tích cực, một số quy định của Dự thảo Luật Quản lý thuế (DTLQLT) vẫn còn chông chéo, không phù hợp với quy định của những bộ luật đã được Quốc hội thông qua trước đó. Ngoài việc xung đột với Luật KTN, một số quy định của DTLQLT còn xung đột cả với Luật Kế toán.

Đại lý thuế chỉ được cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại Luật Kế toán

Ảnh: TS

làm căn cứ tính thuế, lại vừa trực tiếp tính thuế và kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế. Đây là hai loại hình nghiệp vụ, hai hệ công cụ có tính độc lập nhất định trong hệ thống tài chính.

... vì sẽ tạo ra những tác động tiêu cực

Tại Luật Kế toán số 88/2015/QH13, quy định về cung cấp dịch vụ kế toán có rất nhiều điểm khác so với quy định về điều

kiện cung cấp dịch vụ đại lý thuế trong DTLQLT. Cụ thể, đối tượng được dự thi để lấy chứng chỉ kế toán viên và để đăng ký cung cấp dịch vụ kế toán phải là những người được đào tạo về tài chính - kế toán, không bao gồm các luật sư (luật kinh tế), các nhà kinh tế chung chung như quy định của DTLQLT. Một người muốn hành nghề kế toán phải tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính, hoặc chuyên ngành

khác nhưng phải được đào tạo về kế toán, kiểm toán, tài chính với dung lượng trên 7% số tín chỉ trong chương trình đào tạo cử nhân. Những người cung cấp dịch vụ kế toán phải có kinh nghiệm thực tế làm kế toán, kiểm toán từ 36 tháng, phải có chứng chỉ kế toán viên sau khi trải qua 4 môn thi: Luật Kinh tế và Luật DN, Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, Quản lý tài chính và thuế. Nội dung thi kế toán viên phải vừa bao gồm lý thuyết, vừa

thực hành nâng cao. Các kế toán viên sau khi có chứng chỉ và được đăng ký hành nghề phải thường xuyên cập nhật kiến thức hằng năm, tham gia các lớp học, các khóa huấn luyện với 40 giờ/năm, phải chịu sự kiểm soát chất lượng dịch vụ, chất lượng hành nghề của cơ quan quản lý nhà nước (3-5 năm/lần) và chịu sự kiểm soát thường xuyên về đạo đức nghề nghiệp của tổ chức nghề nghiệp.

Trong khi đó, DTLQLT chi quy định kinh nghiệm thực tế làm kế toán, kiểm toán là 24 tháng; yêu cầu thi 2 môn, thậm chí đối với thi chứng chỉ đại lý thuế chỉ thi 1 môn (thuế hoặc kế toán); nội dung thi chỉ là trình độ thực hành.

Xét về tác động xã hội, nếu Luật Quản lý thuế quy định người hành nghề đại lý thuế được cung cấp dịch vụ kế toán (dù chỉ cho DN vừa và nhỏ hay DN siêu nhỏ) thì cũng sẽ tạo nên một tiền lệ xấu, đó là "sai làm mãi thành đúng", làm méo mó nội dung của hệ thống pháp luật Việt Nam, tạo nên một sự cạnh tranh không lành mạnh trong nền kinh tế và tác động tiêu cực đến các ngành nghề có liên quan, mà cụ thể là dịch vụ kế toán đã hình thành và được Bộ Tài chính tạo lập, phát triển hơn 10 năm qua.

Trên thực tế, pháp luật cũng không cấm các công ty dịch vụ đại lý thuế cung cấp dịch vụ kế toán. Tuy nhiên, đại lý thuế chỉ được cung cấp khi họ đáp ứng đầy đủ các điều kiện của dịch vụ kế toán quy định tại Luật Kế toán. Tương tự, các công ty dịch vụ kế toán và các kế toán viên muốn cung cấp dịch vụ về thuế phải đáp ứng đầy đủ quy định của Luật Quản lý thuế, phải có chứng chỉ đại lý thuế và phải đăng ký với cơ quan thuế theo quy định của pháp luật.■

Hết quý III/2018, Quỹ Bình ổn giá xăng dầu còn dư hơn 3.000 tỷ đồng

Bộ Tài chính vừa công khai Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tính đến hết quý III/2018 (đến hết ngày 30/9) với số dư trên 3.000 tỷ đồng.

Trong quý III, tổng số trích Quỹ từ ngày 01/7 đến hết ngày 30/9 là hơn 1.264 tỷ đồng; tổng số sử dụng Quỹ là hơn 2.042 tỷ đồng; lãi phát sinh trên số dư Quỹ dương là 4,7 tỷ đồng; lãi phát sinh trên số dư Quỹ âm là 18 triệu đồng.

Được biết, số dư Quỹ vào cuối năm 2017 là hơn 5.105 tỷ đồng. Số dư Quỹ đến hết quý I/2018 (đến hết ngày 31/3/2018) là hơn 4.526 tỷ đồng. Số dư Quỹ đến hết quý II/2018 (đến hết ngày 30/6/2018) là hơn 3.812 tỷ đồng.■

THÙY ANH

Đề nghị điều chỉnh vốn nước ngoài nếu giải ngân chậm

Bộ Tài chính đã đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan rà soát kế hoạch vốn năm 2018, điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép điều chỉnh vốn giữa các dự án có vốn nước ngoài giải ngân chậm và dự án có nhu cầu đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

Đến cuối tháng 10/2018, nguồn vốn nước ngoài mới giải ngân đạt 31,77% kế hoạch Quốc hội giao và đạt 34,84% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017 (cùng kỳ năm 2017 đạt 52,07% kế hoạch Quốc hội giao và 53,72% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao). Nguyên nhân là do một số dự án đã được bố trí kế hoạch vốn 2018 nhưng hết thời hạn giải ngân vốn theo thỏa

thuận/hiệp định hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền đang làm thủ tục gia hạn giải ngân theo quy định; một số dự án đang tạm dừng thực hiện để điều chỉnh tổng mức đầu tư, chủ trương đầu tư, đánh giá lại hiệu quả; một số dự án giao kế hoạch vốn chưa phù hợp. Bên cạnh đó, việc giải ngân vốn nước ngoài chậm còn do vướng mắc giữa thủ tục giao kế hoạch vốn và thủ tục gia hạn giải ngân của hiệp định vay.■

MINH ANH

Đổi mới và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước

Ngày 06/11, Tạp chí Kinh tế và Dự báo (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) đã tổ chức Diễn đàn “Thúc đẩy quá trình đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN”.

Sau hơn 20 năm cải cách, số lượng DN 100% vốn nhà nước đã giảm đáng kể, từ

hơn 12.000 DN xuống còn hơn 500 DN; dự kiến, đến năm 2020, chỉ còn hơn 100 DNNN. Từ năm 2016 đến hết tháng 10/2018, cả nước đã phê duyệt phương án cổ phần hóa 136 DNNN; trong đó đã tiến hành cổ phần hóa nhiều DN quy mô rất lớn; thoái vốn tại các DNNN đã thu về gần 160.000 tỷ đồng (gấp hơn 9 lần giá trị sổ sách). Tuy nhiên, các DNNN đang được giao quản lý và sử dụng một khối lượng tài sản rất lớn nhưng hiệu quả sản xuất kinh doanh và đóng góp của một số DN còn thấp; đầu tư một số dự án thua lỗ, thất thoát vốn lớn; kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn còn chậm... Do đó, Diễn đàn là cơ hội để các nhà khoa học, nhà hoạch định chính sách, đại diện DNNN... thảo luận và đưa ra các khuyến nghị nhằm thúc đẩy mạnh mẽ quá trình cải cách DNNN trong thời gian tới.■

QUỖNH ANH

Đề cương kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN cũng đã đề cập một cách cụ thể những nội dung trên.

Về xây dựng phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa, theo quy định, trước khi xác định giá trị DN, DN cổ phần hóa có trách nhiệm xây dựng phương án sử dụng đất đối với toàn bộ diện tích đất được giao quản lý và sử dụng, xác định rõ đất có nhu cầu sẽ tiếp tục sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh sau khi cổ phần hóa và đất không có nhu cầu sử dụng trả lại cho các địa phương, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đất DN cổ phần hóa được chấp thuận trong phương án phê duyệt sẽ được thực hiện dưới 2 hình thức do DN lựa chọn: giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất.

Tuy nhiên, Đề cương đưa ra lưu ý đối với các kiểm toán viên nhà nước, theo quy định của Luật Đất đai 2013, Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất trong các trường hợp: đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; đất sử dụng vào mục đích công cộng không nhằm mục đích kinh doanh; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa không có mục đích kinh doanh; tổ chức sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp; tổ chức sử dụng đất để xây dựng nhà ở phục vụ tái định cư theo dự án của Nhà nước; cộng đồng dân cư sử dụng đất nông nghiệp; cơ sở tôn giáo sử dụng đất phi nông nghiệp.

Về phê duyệt phương án sử dụng đất cổ phần hóa, phương án sử dụng đất là một trong những hồ sơ DN cổ phần hóa phải hoàn thiện trong phương án cổ phần hóa để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Ngoài ra, DN có trách nhiệm gửi phương án sử dụng đất được phê duyệt cùng toàn bộ hồ sơ có liên quan đến UBND tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư trên địa bàn đề xin ý kiến về các lô đất DN sẽ tiếp tục sử dụng sau cổ phần hóa và giá đất làm căn cứ để xác định giá trị DN.

Đưa ra hướng dẫn kiểm toán đối với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất, Đề cương nêu rõ, cần phải tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DN theo quy định.

KIỂM TOÁN VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT TRONG VÀ SAU QUÁ TRÌNH CỔ PHẦN HÓA DNNN GIAI ĐOẠN 2011-2017:

Cần lưu ý 3 nội dung trọng tâm

□ PHÚC KHANG

Tại buổi tập huấn Đề cương kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nhấn mạnh, để có thể đáp ứng một cách đầy đủ nhất yêu cầu của Quốc hội, cuộc kiểm toán này cần lưu ý 3 nội dung trọng tâm: việc xây dựng, phê duyệt phương án sử dụng đất của DN cổ phần hóa khi xác định giá trị DN; việc quản lý, sử dụng đất theo phương án đã được phê duyệt của DN sau khi cổ phần hóa; việc xác định giá đất và thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất vào NSNN khi chuyển mục đích sử dụng đất.



KTNN chuẩn bị tổ chức kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017 theo yêu cầu của Quốc hội
Ảnh: TK

Cụ thể, đối với những DN cổ phần hóa đang thực hiện hình thức thuê đất nay chuyển sang hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất thì giá đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DN là giá đất do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư (nơi DN có diện tích đất được giao) quy định và công bố tại thời điểm tính giá đất vào giá trị DN. Trường hợp giá đất chưa sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường trong điều kiện bình thường thì UBND cấp tỉnh căn cứ vào giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất có mục đích sử dụng tương tự thực tế trên thị trường để xác định lại giá đất cho phù hợp.

Đối với những DN cổ phần hóa đã được giao đất và đã nộp tiền sử dụng đất cho NSNN hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp thì giá đất để xác định giá trị quyền sử dụng

đất vào giá trị DN là giá đất sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất có mục đích sử dụng tương tự thực tế trên thị trường do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư xác định nhưng không thấp hơn bảng giá đất do UBND cấp tỉnh, thành phố quy định và công bố tại thời điểm gần nhất với thời điểm tính giá đất vào giá trị DN. Khoản chênh lệch tăng giữa giá trị quyền sử dụng đất xác định lại với giá trị đang hạch toán trên sổ sách kế toán được hạch toán tăng vốn nhà nước tại DN cổ phần hóa. Trường hợp giá trị quyền sử dụng đất xác định lại thấp hơn chi phí thực tế về quyền sử dụng đất đang hạch toán trên sổ kế toán thì tính theo giá DN đang hạch toán.

Đề cương cũng hướng dẫn, đối với trường hợp diện tích đất DN được giao có bao gồm cả diện tích đất sử dụng cho các hoạt động sản xuất cung ứng các

dịch vụ, sản phẩm công ích, phúc lợi công cộng không phải nộp tiền sử dụng đất thì được loại trừ những diện tích này khi xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị DN. Đối với diện tích đất sử dụng cho các công trình công cộng có hành lang bảo vệ an toàn theo quy định của pháp luật về đất đai cũng được xem xét, loại trừ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. DN cổ phần hóa quản lý, sử dụng diện tích đất này theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy hoạch và pháp luật về đất đai.

Còn đối với diện tích đất đã giao cho DN và DN đã sử dụng để góp vốn thành lập pháp nhân mới thì cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa xem xét xử lý theo nguyên tắc: chuyển giao cho DN 100% vốn nhà nước khác làm đối tác nếu được các đối tác góp vốn

trong pháp nhân mới chấp thuận; DN tiếp tục kế thừa tính vào giá trị DN cổ phần hóa theo nguyên tắc như một khoản đầu tư tài chính dài hạn.

Liên quan đến việc xác định giá trị DN đối với trường hợp thuê đất, Đề cương hướng dẫn đối với hình thức thuê đất, ngoài trường hợp giao đất, diện tích đất còn lại DN cổ phần hóa thực hiện hình thức thuê đất có thời hạn theo quy định của pháp luật về đất đai và không phải tính bổ sung giá trị lợi thế vị trí địa lý khi xác định giá trị DN theo quy định.

Cụ thể, đối với diện tích đất thuê theo phương thức trả tiền thuê đất hằng năm thì DN được tiếp tục thực hiện thuê đất trả tiền hằng năm theo quy định của pháp luật hiện hành và không tính tiền thuê đất vào giá trị DN. Đối với những DN trả tiền thuê đất một lần cho toàn bộ thời gian thuê đất trước ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành thì phải xác định lại trị giá quyền sử dụng đất thuê theo giá thuê đất tại thời điểm cổ phần hóa cho thời gian thuê đất còn lại để tính vào giá trị DN. Khoản chênh lệch tăng do xác định lại trị giá quyền sử dụng đất thuê được hạch toán tăng vốn nhà nước tại DN cổ phần hóa.

Trường hợp DN đã được giao đất hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của DN nay thực hiện hình thức thuê đất thì phải hoàn tất thủ tục chuyển sang thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và gửi cơ quan quyết định cổ phần hóa, cơ quan quản lý nhà đất tại địa phương. Giá trị quyền sử dụng đất được giao còn lại tại thời điểm xác định giá trị DN được xác định là số tiền DN đã trả trước tiền thuê đất cho một khoảng thời gian nhất định theo mặt bằng giá thuê đất tại thời điểm DN hoàn tất thủ tục thuê đất với cơ quan quản lý tại địa phương.■

bổ ích nhằm đưa ra các khuyến nghị, giải pháp thực hiện, hướng đến việc tăng cường hiệu quả, nâng cao chất lượng của các cuộc kiểm toán, đặc biệt về chủ đề: “Kiểm toán quá trình chuẩn bị cho việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững”. Đây là chủ đề thiết thực đáp ứng mối quan tâm trên phạm vi toàn cầu nói chung và các nước ASEAN nói riêng. Đặc biệt, đây cũng là nội dung hoạt động đề ra của Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 vừa qua tại Việt Nam với chủ đề “Kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững”.

Hội nghị ba bên...

Tại Hội nghị, đại diện KTNN Việt Nam đã trình bày Báo cáo tóm tắt về quá trình hợp tác, định hướng tăng cường hợp tác giữa 3 cơ quan KTNN Việt Nam - Lào - Campuchia và những thành tựu đạt được về kiểm toán tài chính dựa trên rủi ro trong 2 năm (2016-2018); tham luận về “Kiểm toán quá trình chuẩn bị cho việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững”. Báo cáo tóm tắt và bài tham luận này được KTNN 2 nước bạn đánh giá rất

(Tiếp theo trang 2)

cao về công tác chuẩn bị nội dung và vai trò của KTNN Việt Nam trong việc kiểm toán công tác chuẩn bị thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, cũng như công tác chuẩn bị của Chính phủ Việt Nam trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Trong chương trình, Đoàn công tác của KTNN Việt Nam đã thăm và làm việc với Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia. Tại đây, ông Vũ Quang Minh - Thứ

trưởng Bộ Ngoại giao, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Campuchia - đã tiếp Đoàn và trao đổi về tình hình quan hệ ngoại giao giữa 2 nước Việt Nam và Campuchia. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Việt Nam Nguyễn Tuấn Anh cũng thông báo các thông tin liên quan đến hợp tác giữa KTNN Việt Nam với KTNN Campuchia, đồng thời đề nghị Đại sứ quan tâm hỗ trợ về mặt ngoại giao để 2 cơ quan có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong thời gian tới.■

Tin và ảnh: NGUYỄN QUANG HIỆU (từ Phnom Pênh - Campuchia)

Kiến thức - Kinh nghiệm

Thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững - vai trò và trách nhiệm của các SAI

□ LONG HOÀNG

Các SAI đóng vai trò quan trọng trong thực hiện SDGs

Chương trình nghị sự SDGs được thông qua vào năm 2015 tại cuộc họp của Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc lần thứ 70. Mục tiêu của Chương trình này là thực hiện những biện pháp quyết liệt, có sức biến đổi một cách khẩn trương nhằm đem đến một hướng đi bền vững cho thế giới, trong đó có nhiều mục tiêu quan trọng như: bảo vệ môi trường, xóa đói, bình đẳng... Đặc biệt, trong Chương trình nghị sự SDGs, vai trò của các thể chế kiểm toán tối cao được nhìn nhận là một phần quan trọng của việc đảm bảo phát triển bền vững và công lý cho mọi người.

Đánh giá về vai trò của các SAI trong việc thực hiện SDGs, ông Chiew Koh Chon - Chủ tịch Ủy ban Chia sẻ kiến thức, KTNM Malaysia - chia sẻ: Hiện nay, rất nhiều quốc gia đang đối mặt với những thách thức về bảo vệ môi trường do khai thác không phù hợp và thiếu bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên như tài nguyên rừng, khoáng sản. Điều này dẫn đến sự suy thoái môi trường nghiêm trọng, thiệt hại về kinh tế và gây chia rẽ trong xã hội.

Chính vì vậy, theo ông Chiew Koh Chon, việc áp dụng các phương pháp quản lý và giám sát hiệu quả từ Chính phủ là điều rất quan trọng. Nhiệm vụ của các SAI là thông qua hoạt động kiểm toán để đảm bảo trách nhiệm công dân, từ đó thiết lập khuôn khổ không thể thiếu trong thực hiện các mục tiêu

Các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) là mục tiêu quan trọng của tất cả các quốc gia để đem đến một hướng đi bền vững cho thế giới. Chương trình nghị sự SDGs đã khẳng định các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) sẽ giữ một vai trò quan trọng để hoàn thành những mục tiêu này.



Cơ quan kiểm toán tối cao giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của các quốc gia

toàn cầu về phát triển bền vững. Ví dụ, thông qua việc kiểm toán dự án khai khoáng, các SAI có thể đánh giá mức độ đạt được của các mục tiêu và yêu cầu về quản lý môi trường nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực trong phát triển đất đai và tài nguyên khoáng sản.

Theo thống kê của Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI), trong giai đoạn 2009-2010, đã có 86/111 (chiếm 78%) SAI trên phạm vi toàn cầu triển khai kiểm toán môi trường.

Trong vòng 20 năm trở lại đây, các SAI đã thực hiện khoảng 2.000 cuộc kiểm toán môi trường hoặc có chứa đựng yếu tố môi trường, trong đó: 622 cuộc kiểm toán tuân thủ; 383 cuộc kiểm toán tài chính, 640 cuộc kiểm toán hoạt động và một số cuộc kiểm toán chuyên đề khác.

Thực hiện SDGs từ góc nhìn SAI Bangladesh

Là quốc gia đạt được nhiều kết quả trong quá trình thực hiện SDGs, Chính phủ Bangladesh đã tiếp cận thực hiện một cách có hệ thống, bắt

đầu từ việc đánh giá và củng cố sự chuẩn bị nhằm giúp cho việc thực hiện SDGs tự phát triển các cơ chế chịu trách nhiệm quốc gia. Những sự cam kết chắc chắn với SDGs ở cấp cao nhất đã mở đường cho rất nhiều biện pháp quan trọng trong việc thực hiện SDGs của Bangladesh.

Trong thời gian qua, rất nhiều biện pháp đồng bộ đã được quốc gia này thực hiện như: tổ chức các cuộc đối thoại mở và cơ chế hợp tác giữa các Bộ và các bên liên quan; xây dựng chiến lược nguồn tài chính cho việc thực hiện SDGs; phát triển

kế hoạch hành động của các cơ quan dựa trên các mục tiêu; xây dựng Khung theo dõi và đánh giá...

Chia sẻ kinh nghiệm của mình về việc thực hiện SDGs, Văn phòng Tổng Kiểm toán và Kiểm soát Bangladesh (OCGA) nhấn mạnh: Các SAI có một vai trò quan trọng trong việc thực hiện SDGs một cách hiệu quả, bắt đầu từ việc rà soát lại sự chuẩn bị cho SDGs của quốc gia mình nhằm đánh giá các hoạt động, chức năng và trách nhiệm. Các SAI có thể đóng 2 vai trò khác nhau trong việc thực hiện SDGs. Đầu tiên là tư cách người thực hiện, SAI trở thành một hình mẫu cho sự chịu trách nhiệm và minh bạch. Ở vai trò thứ 2, SAI sẽ có chức năng giám sát một cách hiệu quả việc thực hiện SDGs.

Hiện OCGA tham gia kiểm toán sự chuẩn bị của Bangladesh trong việc thực hiện SDGs. Ngoài ra, các mục tiêu của SDGs đã được thêm vào trong Dự thảo Kế hoạch chiến lược của OCGA giai đoạn 2019-2023. Bên cạnh đó, các cuộc kiểm toán môi trường dựa trên mục tiêu SDG 6 (Nước sạch và vệ sinh) và SDG 13 (Khí hậu) cũng đã được thực hiện. Kế hoạch hành động cho SDG 16 (Hòa bình và công lý, thể chế vững mạnh) cũng đã được OCGA lập ra. Dự kiến, trong giai đoạn 2019-2023, sẽ có 10 cuộc kiểm toán mỗi năm đối với việc thực hiện SDGs.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đánh giá về những cơ hội và thách thức, ông Masud Ahmed - Tổng Kiểm toán và Kiểm soát Bangladesh - cho rằng: Việc tập trung vào SDGs sẽ kiến tạo những khả năng để OCGA nâng cao khả năng bằng cách thực hiện kiểm toán đa phương, tuy nhiên cũng mang đến nhiều thử thách mới và những rủi ro về kiểm toán, đặc biệt là việc đảm bảo những thành tựu của SDGs tới Nghị viện trong bối cảnh vẫn còn những giới hạn về nguồn lực và năng lực.■

Sẽ ban hành hướng dẫn mới liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp

Ngày 17/3/2017, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Quyết định số 344/QĐ-KTNN về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán BCTCDN... Theo kế hoạch, Tổ soạn thảo đã hoàn thành Dự thảo Hướng dẫn và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của KTNN để lấy ý kiến của các đơn vị trong Ngành từ nay đến trước ngày 15/12/2018.■

Lãnh đạo KTNN đang giao Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán làm đầu mối thu thập ý kiến đóng góp của các đơn vị trong Ngành với Dự thảo Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp (BCTCDN).

Bản Dự thảo được đưa ra lấy ý kiến có kết cấu 5 Chương, 19 Điều. Trong đó, ngoài Chương I - Những quy định chung và Chương II - Chính sách xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN, các Chương còn lại hướng dẫn cụ thể về quá trình vận dụng đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán BCTCDN từ giai đoạn chuẩn bị kiểm toán đến giai đoạn thực hiện kiểm toán và giai đoạn hình thành ý kiến, lập báo cáo kiểm toán.

Đáng chú ý, tại Điều 6, Chương II có Khung hướng dẫn xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN về định lượng, trong đó, hướng dẫn cho Kiểm toán viên nhà nước xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN.

Biểu đồ: Khung tỷ lệ cho từng tiêu chí để xác định mức trọng yếu tổng thể

STT	Mức trọng yếu tổng thể
1	3-10% tổng lợi nhuận trước thuế
2	0,5-3% tổng doanh thu
3	0,5-3% tổng chi phí
4	0,5-3% tổng vốn chủ sở hữu
5	0,5-2% tổng tài sản

Nguồn: Dự thảo Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán BCTCDN

Khung tỷ lệ nêu trên cung cấp định hướng cho Kiểm toán viên nhà nước khi đưa ra các xét đoán trong việc xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN. Trong một số trường hợp, tỷ lệ % xác định mức trọng yếu có thể vượt

khung hướng dẫn nói trên nếu như Kiểm toán viên nhà nước xét đoán rằng mức trọng yếu đó là phù hợp. Tất nhiên, Kiểm toán viên nhà nước cần phải phản ánh trong hồ sơ kiểm toán những diễn giải chi tiết hơn về nguyên nhân xác định mức trọng yếu vượt quá khung và mức trọng yếu vượt khung này phải được sự đồng ý của lãnh đạo KTNN...

Đồng thời, Khung hướng dẫn xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN còn hướng dẫn cho Kiểm toán viên nhà nước xác định mức trọng yếu đối với các khoản mục, nhóm giao dịch, số dư tài khoản và thông tin thuyết minh cần lưu ý; xác định mức trọng yếu thực hiện (khoảng từ 50-75% mức trọng yếu tổng thể); xác định ngưỡng sai sót không đáng kể (từ 0-3% mức trọng yếu tổng thể). Kèm theo đó là các nguyên tắc xác định trọng yếu về định tính được quy định tại Điều 7.

Theo Dự thảo, Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán BCTCDN được áp dụng với các đơn vị trực thuộc KTNN, các đoàn KTNN, thành viên đoàn KTNN và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kiểm toán BCTCDN của KTNN. Hướng dẫn nhằm giúp Kiểm toán viên nhà nước vận dụng đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán một cách phù hợp khi lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán trong kiểm toán BCTCDN.■

H.THUẬN

Công nghệ cao, suất đầu tư thấp hơn dự án tương tự

Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1 đã được Hội đồng quản trị (HĐQT) của EVN phê duyệt theo Quyết định số 508/QĐ-EVN ngày 28/8/2008 và điều chỉnh tại Quyết định số 333/QĐ-EVN ngày 29/6/2009. EVN làm chủ đầu tư Dự án này từ khi triển khai đến ngày 26/4/2013, sau đó bàn giao cho Tổng công ty Phát điện 1 (GENCO1) tiếp tục làm chủ đầu tư.

Dự án được xếp vào nhóm A, có công suất thiết kế 1.200 MW, gồm 2 tổ máy, sản lượng điện sản xuất thương phẩm hằng năm khoảng 7,8 tỷ kWh. Công nghệ được lựa chọn cho Dự án là công nghệ nhiệt điện ngưng hơi truyền thống có độ tin cậy cao, công suất tổ máy cao nhất trong các công nghệ phát điện, tuổi thọ nhà máy cao 30 năm và đa dạng hóa việc sử dụng nguyên liệu so với các công nghệ khác.

Qua kiểm toán, KTNN đánh giá, công tác lập, thẩm định và phê duyệt Dự án được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư và ý kiến tham gia của các Bộ, ngành như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Trà Vinh. EVN đã phê duyệt Dự án đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

KTNN cũng đánh giá, tổng mức đầu tư Dự án ban đầu được lập, thẩm định phê duyệt cơ bản phù hợp với quy định tại Nghị định số 99/2007/NĐ-CP và Thông tư số 05/2007/TT-BXD hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Bộ Xây dựng. Sau khi phương án sử dụng nguồn vốn vay Ngân hàng Xuất nhập khẩu Séc (CEB) và nhà thầu thi công Skoda Praha của Cộng hòa Séc không đáp ứng được yêu cầu tiến độ và công suất của Dự án, để đảm bảo an ninh cung cấp điện, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn đồng ý cho EVN ngừng đàm phán. Tại Công văn số 475/TTg-KTN ngày 19/3/2010, Thủ tướng Chính phủ đã chấp thuận điều chỉnh Dự án, HĐQT EVN phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư của Dự án là 29.245,7 tỷ đồng. Như vậy, so với tổng mức đầu tư được phê duyệt ban đầu là 18.981,1 tỷ đồng, tổng mức đầu tư của Dự án đã tăng hơn 10.200 tỷ đồng.

Qua kết quả kiểm toán

DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN DUYÊN HẢI 1 VÀ DỰ ÁN CƠ SỞ HẠ TẦNG TRUNG TÂM ĐIỆN LỰC DUYÊN HẢI:

Kỳ I

Dự án Nhiệt điện Duyên Hải 1 bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế

□ ĐỨC HUY

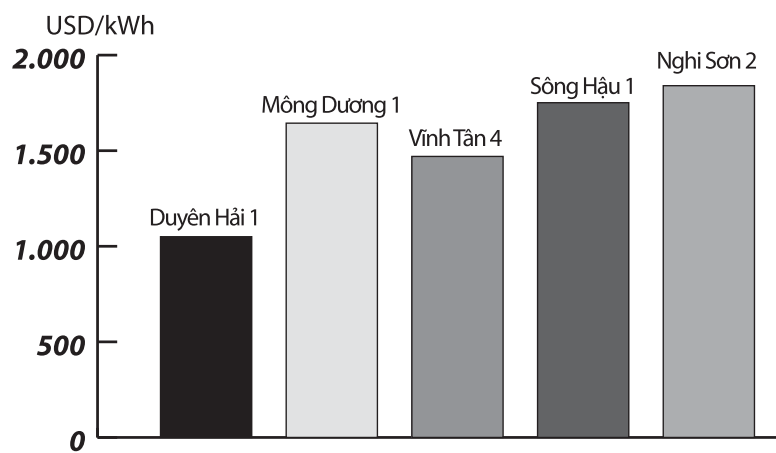
Với mục tiêu cung cấp điện cho hệ thống điện miền Nam và hệ thống điện quốc gia, góp phần đảm bảo an toàn cung cấp điện cho hệ thống, đáp ứng chương trình phát triển nguồn điện trong Quy hoạch phát triển điện quốc gia giai đoạn 2006-2015 có xét đến năm 2025, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1 (Dự án Duyên Hải 1) đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận triển khai và giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) làm chủ đầu tư.



Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1

Ảnh: TS

Suất đầu tư Dự án Nhiệt điện Duyên Hải 1



Theo KTNN, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đã có nhiều cố gắng trong quản lý, triển khai thực hiện Dự án, kết quả bước đầu đã đem lại những hiệu quả nhất định về mặt kinh tế. Suất đầu tư theo tổng mức đầu tư điều chỉnh của Dự án sau thẩm định là 1.050 USD/kWh, thấp hơn so với một số dự án nhà máy nhiệt điện khác có quy mô công suất tương tự như: Mông Dương 1 (1.644 USD/kWh), Vĩnh Tân 4 (1.470 USD/kWh),

Sông Hậu 1 (1.751 USD/kWh), Nghi Sơn 2 (1.840 USD/kWh). Tuy nhiên, tổng mức đầu tư còn chưa được tính toán cụ thể, chi tiết dẫn đến chi phí thực hiện đầu tư cao hơn tổng mức đầu tư được duyệt số tiền 3.185 tỷ đồng.

EVN còn hạn chế trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt Dự án

Qua kiểm toán, KTNN còn chỉ ra một số hạn chế trong công tác

khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế cơ sở dẫn đến việc phải thay đổi phương án thi công; trong lập dự án đầu tư, thuyết minh thiết kế cơ sở điều chỉnh thiếu nội dung đánh giá ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng; trong thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, nguồn vốn của Dự án chưa được tổ chức cho vay vốn thẩm định phương án tài chính và phương án trả nợ, vì vậy, khi thương thảo vay vốn nước ngoài, EVN đã không lường hết được các chi phí đi vay như: lãi suất, phí bảo hiểm tín dụng, phí thu xếp... để ghi nhận vào tổng mức đầu tư.

Bên cạnh đó, EVN đã phê duyệt Dự án và điều chỉnh Dự án khi chưa được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường; trong quá trình thẩm định thiết kế cơ sở, EVN không gửi báo cáo đầu tư đến Bộ Công Thương tham gia ý kiến. Ngoài ra, Báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định thuộc EVN không đầy đủ các nội dung như: tiến độ thực hiện dự án; phân tích tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; khả năng huy động vốn đáp ứng tiến độ của dự án; các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường của dự án... Nguyên nhân tăng tổng mức đầu tư chưa chính xác do một số hạng mục, chi phí chưa được tính toán cụ thể, chi tiết, chi tạm tính để dự trù vốn đầu tư.

Về tính đúng đắn, trung thực của Báo cáo quyết toán Dự án, KTNN nhận định: Trên cơ sở các tài liệu do đơn vị cung cấp, dựa trên các bằng chứng thu thập được, xét trên các khía cạnh trọng yếu, ngoại trừ những ảnh hưởng có thể có do giới hạn kiểm toán và những bất cập trong việc chấp hành pháp

luật, chính sách, chế độ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, Báo cáo tình hình thực hiện Dự án đầu tư đến 30/6/2016 do Ban Quản lý Dự án lập phản ánh trung thực, khách quan, hợp lý về nguồn vốn, chi phí đầu tư thực hiện và được chấp nhận từng phần theo nội dung Báo cáo kiểm toán, trong đó, giá trị chi phí đầu tư báo cáo là gần 32.431,5 tỷ đồng còn giá trị được kiểm toán xác nhận là gần 27.912,3 tỷ đồng. Đồng thời, KTNN xác định phải giảm trừ nguồn vốn đầu tư 43,6 tỷ đồng do hạch toán sai nguồn vốn của Dự án Duyên Hải 3 vào Dự án Duyên Hải 1 và giảm trừ hơn 4,5 tỷ đồng chi phí đầu tư Dự án.

Liên quan đến tiến độ của Dự án, KTNN ghi nhận, theo phê duyệt, tiến độ đưa vào vận hành Tổ máy số 1 là tháng 9/2013 và Tổ máy số 2 là tháng 3/2014 nhưng thực tế, Tổ máy số 1 hoàn thành phát điện thương mại vào ngày 04/01/2016 và Tổ máy số 2 hoàn thành phát điện thương mại vào ngày 18/01/2016. Còn theo Hợp đồng EPC, ngày hoàn thành đưa vào vận hành thương mại Tổ máy số 1 là ngày 26/7/2015, Tổ máy số 2 là ngày 26/9/2015. Trên thực tế, Dự án đã được khởi công ngày 19/9/2010, tiến độ thực hiện theo hợp đồng được tính từ ngày 26/9/2011 (thời gian hoàn thành Tổ máy số 1 là 46 tháng, Tổ máy số 2 là 48 tháng). Tính đến thời điểm cấp Chứng chỉ nghiệm thu tạm thời PAC cho 2 tổ máy, Tổ máy số 1 đã chậm tiến độ 5,5 tháng; Tổ máy số 2 chậm tiến độ 4 tháng. Đến thời điểm kiểm toán, chủ đầu tư và tổng thầu chưa làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan và trách nhiệm các bên về những thiệt hại do chậm tiến độ gây ra làm cơ sở phạt chậm tiến độ theo điều khoản hợp đồng đã ký.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Kiểm toán nội bộ ứng dụng theo chuẩn quốc tế

Nhằm trang bị nền tảng kiến thức và tính ứng dụng của kiểm toán nội bộ (KTNB) thông qua các ví dụ tình huống thực tế, vừa qua, Smart Train đã tổ chức Khóa học “Kiểm toán nội bộ ứng dụng (AIA) theo chuẩn quốc tế”. Tham gia Khóa học, học viên sẽ được tiếp cận chương trình đào tạo KTNB dựa trên sự tham khảo từ Chương trình học KTNB quốc tế CIA của Hiệp hội KTNB Hoa Kỳ (IIA).■

Phòng ngừa tội phạm tài chính và chống rửa tiền

Mới đây, EY Việt Nam đã tổ chức Hội thảo “Phòng ngừa tội phạm tài chính và chống rửa tiền” với sự tham gia của rất

nhiều ngân hàng tại khu vực TP. HCM và Hà Nội. Hội thảo nhằm cập nhật xu hướng, đưa ra một bức tranh tổng quan về phòng chống gian lận và rủi ro gian lận mà thế giới đang quan tâm và triển khai. Đây là vấn đề thực sự cần thiết đối với các tổ chức tài chính tại Việt Nam khi các tiêu chuẩn và quy định được quốc tế hóa ngày một sâu rộng hơn.■

Cẩm nang Excel cho kế toán, kiểm toán

Với mục đích chia sẻ về tầm quan trọng và sự cần thiết của Excel trong quản lý DN đối với mảng kế toán - kiểm toán - tài chính, ngày 03/11, Học viện Nghiên cứu và Đào tạo kế toán, kiểm toán, tài chính đã tổ chức 3 giờ học miễn phí Excel for Accountants - Cẩm nang Excel cho kế toán, kiểm toán viên. Khóa học được tổ chức định kỳ nhằm giúp các học viên có một nền tảng chắc chắn về Excel, đây là tiền đề để các kế

toán viên, kiểm toán viên thực hiện các báo cáo công việc một cách hiệu quả.■

Câu lạc bộ kế toán trưởng toàn quốc tổ chức Kỳ sinh hoạt lần thứ 50

Câu lạc bộ kế toán trưởng toàn quốc vừa tổ chức Kỳ sinh hoạt lần thứ 50 tại Kiên Giang với chủ đề: “Kế toán, kiểm toán với cuộc cách mạng công nghệ 4.0”. Tại đây, các diễn giả trong nước và nước ngoài đã mở xê về lý luận cũng như thực tiễn ứng dụng công nghệ 4.0 trong công việc kế toán, kiểm toán của Việt Nam và thế giới. Kỳ sinh hoạt lần này cũng đánh dấu một chặng đường hình thành, phát triển của Câu lạc bộ với 30 năm hoạt động, đồng thời truyền cảm hứng nghề nghiệp cho các kế toán viên, kiểm toán viên trẻ.■

THÙY LÊ

Nhiều ưu điểm trong mô hình kiểm toán tập trung

Phương án tổ chức theo hình thức tập trung từng được KTNN áp dụng cho Cuộc kiểm toán Chuyên đề phát hành, quản lý và sử dụng vốn trái phiếu chính phủ năm 2013, 2014.

Việc tổ chức đoàn theo mô hình tập trung (chỉ thành lập 1 đoàn, không tổ chức lồng ghép) đã giúp cho công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện được tập trung, thống nhất, xuyên suốt quá trình kiểm toán, từ mẫu biểu hồ sơ, xây dựng kế hoạch của đoàn, tổ kiểm toán đến thực hiện và lập báo cáo kiểm toán. Các kết luận, kiến nghị kiểm toán của các tổ được thống nhất, phù hợp, khả thi, tạo thuận lợi cho quá trình tổng hợp kết quả kiểm toán chung của toàn Ngành. Nhờ việc tổ chức đoàn theo mô hình này, các kiểm toán trưởng đơn vị chủ trì cũng như trưởng đoàn kiểm toán đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo các tổ kiểm toán rà soát lại công việc, từ đó, các tổ sẽ tham khảo, bổ sung, tránh bỏ sót nội dung kiểm toán.

Với mô hình tập trung, việc trao đổi thông tin giữa các tổ kiểm toán trở nên kịp thời và không bị hạn chế, nhất là khi trao đổi về những vướng mắc, bất cập trong vấn đề áp dụng hồ sơ, mẫu biểu của đề cương hướng dẫn kiểm toán cũng như các văn bản, chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý thực hiện chuyên đề. Các kiểm toán viên KTNN chuyên ngành, khu vực có thêm cơ hội trao đổi, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau và phối hợp thực hiện tốt hơn trong công việc.

Thông qua từng đợt báo cáo tiến độ kết quả kiểm toán, mô hình cũng đã cung cấp đến lãnh đạo những thông tin tổng quan về kết quả kiểm toán chung đối với

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Kiểm toán chuyên đề theo mô hình tập trung - ưu điểm và hạn chế

□ HOÀNG XUÂN LƯƠNG - *KTNN chuyên ngành II*

Thời gian qua, KTNN chuyên ngành II đã chủ trì thực hiện thành công một số cuộc kiểm toán chuyên đề. Đây là những cuộc kiểm toán có quy mô lớn, do nhiều đơn vị trong KTNN cùng tham gia, được tổ chức theo các phương án khác nhau. Mỗi phương án đều có những mặt mạnh và mặt hạn chế nhất định. Dưới đây là một số điểm ưu, khuyết trong phương án tổ chức kiểm toán theo hình thức tập trung.



Nhiều cuộc kiểm toán chuyên đề từng được KTNN thực hiện theo mô hình kiểm toán tập trung
Ảnh: TS

chuyên đề để có hướng chỉ đạo nhanh chóng, hợp lý.

Việc thực hiện theo mô hình tập trung đòi hỏi đơn vị chủ trì phải thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình, từ khâu xây dựng đề cương hướng dẫn đến khảo sát, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và tổng hợp kết quả kiểm toán. Đồng thời, đơn vị cũng đề cao trách nhiệm trong công tác phối hợp với các KTNN chuyên ngành và khu vực có kiểm toán viên tham gia đoàn kiểm toán, hoặc khi kiểm toán trên địa bàn được giao quản lý.

Một số hạn chế và giải pháp khác phục

Bên cạnh những ưu điểm, việc tổ chức đoàn theo mô hình tập

trung cũng bộc lộ một số hạn chế. Đó là: Quá trình tổ chức thực hiện có thể gặp phải rủi ro bởi quy mô đoàn kiểm toán quá lớn, công tác kiểm tra, giám sát của lãnh đạo đoàn vì vậy cũng khó được thường xuyên và sâu sát. Mặt khác, đoàn kiểm toán chủ yếu do kiểm toán viên của các KTNN chuyên ngành và khu vực tham gia, đơn vị chủ trì chỉ đảm nhận một phần, do đó sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến công tác chỉ đạo, điều hành của trưởng đoàn. Nếu không có sự phối hợp chặt chẽ của các KTNN chuyên ngành, khu vực trong vấn đề quản lý, giám sát và kiểm tra hoạt động của các kiểm toán viên thì rất khó để ngăn

chặn những rủi ro vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Cũng vì quy mô đoàn kiểm toán lớn, khối lượng công việc nhiều nên công tác tổng hợp báo cáo của đoàn mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ phát hành báo cáo kiểm toán. Công tác tổng hợp lưu trữ hồ sơ kiểm toán của đoàn kiểm toán cũng gặp rất nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, trình độ kiểm toán viên tham gia đoàn cũng không đồng đều, dẫn đến việc lập kế hoạch kiểm toán chi tiết cũng như báo cáo kiểm toán của tổ còn phải chỉnh sửa nhiều. Báo cáo kiểm toán của một số tổ còn dài dòng, mang tính liệt kê, thiếu khái quát, nhiều nội dung chưa thể hiện đầy đủ trong báo cáo nên phải bổ sung để đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với cuộc kiểm toán.

Mặt khác, một cuộc kiểm toán có phạm vi lớn thường đòi hỏi thời gian kiểm toán dài, bình quân mỗi tổ là 150 ngày/3 tỉnh, thành. Do vậy, công tác bố trí nhân sự thường không ổn định, thường xuyên phải ban hành quyết định điều chỉnh nhân sự cho đoàn kiểm toán.

Để phương án tổ chức theo hình thức tập trung đạt chất lượng,

hiệu quả, KTNN cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, khi tổ chức kiểm toán theo mô hình kiểm toán tập trung thống nhất trên phạm vi toàn ngành, KTNN phải có hướng dẫn riêng về công tác tập hợp, lưu trữ hồ sơ theo hướng: đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán chỉ lưu hồ sơ kiểm toán chung của đoàn và của các tổ do kiểm toán viên trong đơn vị thực hiện, còn hồ sơ do KTNN chuyên ngành, khu vực phối hợp thực hiện thì lưu tại KTNN chuyên ngành, khu vực đó.

Hai là, để hạn chế tối đa những rủi ro, sai sót đáng tiếc có thể xảy ra khi thực hiện theo mô hình kiểm toán tập trung, đề nghị Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành văn bản quy định trách nhiệm của từng đơn vị đối với vấn đề kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ kiểm toán và kiểm toán viên trong việc thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán cũng như các văn bản của KTNN. Cụ thể, đơn vị chủ trì đảm nhận vị trí trưởng đoàn kiểm toán, chịu trách nhiệm chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ đối với đoàn kiểm toán; chịu trách nhiệm về chất lượng cuộc kiểm toán. Đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, kiểm tra tổ kiểm toán và kiểm toán viên trong việc thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán cũng như các văn bản của KTNN, Luật KTNN. Kiểm toán viên được cử tham gia đoàn kiểm toán phải có năng lực chuyên môn, kỹ năng kiểm toán tổng hợp, kỹ năng tổng hợp, viết báo cáo, tránh tình trạng chỉ lấy thông tin theo báo cáo của đơn vị mà không đi sâu phân tích, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị theo những nội dung kiểm toán được giao.■

ICAEW hỗ trợ định hướng nghề nghiệp cho sinh viên tài chính, kiểm toán

Vừa qua, Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) đã tổ chức đào tạo kỹ năng mềm, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao chuyên ngành Phân tích tài chính và Kiểm toán thuộc Học viện Tài chính. Đây là một trong những hoạt động bổ ích của ICAEW nhằm giúp các sinh viên có cơ hội nhìn lại bản thân, tự đánh giá trên những phương diện chuẩn để có lựa chọn đúng đắn cho công việc sau này. Sau buổi học, ICAEW hứa hẹn sẽ tổ chức thêm nhiều hoạt động ngoại khóa, các buổi học kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình cho sinh viên.■

Khóa học Thực hành kiểm toán theo Chương trình kiểm toán mẫu

Nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành kiểm toán cho các học viên, từ ngày 24 đến 31/10/2018, tại Hà Nội, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam đã tổ chức Khóa học Thực hành kiểm toán theo Hồ sơ kiểm toán mẫu Báo cáo tài chính dành cho trợ lý cấp độ 1. Tại đây, các học viên được trực tiếp sử dụng bộ hồ sơ của

công ty kiểm toán và tài liệu, chứng từ, sổ kế toán của đơn vị được kiểm toán để thực hành kiểm toán, phân tích số liệu và thực hiện thử nghiệm kiểm soát nội bộ...■

40 giờ “Thực hành Kiểm toán”

Ngày 29/10, Học viện APT đã khai giảng Khóa học Kiểm toán thực hành - chương trình đào tạo có tính thực hành cao theo các chuẩn mực quốc tế về kiểm toán nội bộ với chứng chỉ do Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam cấp. Với tổng số 40 giờ, học viên có thể ứng dụng các lý thuyết kiểm toán, ứng dụng excel và một số phần mềm hỗ trợ để thực hiện kiểm toán trên số liệu thực tế của một số công ty Việt Nam và nước ngoài.■

Chuyển đổi Báo cáo tài chính từ VAS sang IFRS

Ngày 06/11, tại TP. HCM, PwC đã tổ chức Hội thảo Chuyển đổi báo cáo tài chính từ VAS sang IFRS (từ Chuẩn mực kế toán Việt Nam sang Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế). Tại Hội thảo, các chuyên gia của PwC Việt Nam đã hỗ trợ cho DN về lộ trình áp dụng IFRS tại Việt Nam, chuyển đổi báo cáo tài chính lập theo VAS sang IFRS và cập nhật các chuẩn mực của IFRS 9, IFRS 15, IFRS 16.■ **THÙY LÊ**



QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1540 KIỂM TOÁN CÁC ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN TRONG

KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH (Tiếp theo kỳ trước)

39. Kiểm toán viên nhà nước phải dựa vào xét đoán của mình để xác định xem có ước tính kế toán nào được đánh giá là có mức độ không chắc chắn cao làm phát sinh rủi ro đáng kể, cụ thể:

(i) Một số ước tính kế toán điển hình có mức độ không chắc chắn cao, như: Các ước tính kế toán phụ thuộc nhiều vào xét đoán; Ước tính kế toán không được tính toán bằng các kỹ thuật đo lường được thừa nhận; Ước tính kế toán mà kết quả soát xét của kiểm toán viên nhà nước về các ước tính tương tự được lập trong báo cáo tài chính kỳ trước có sự khác biệt đáng kể giữa giá trị ước tính ban đầu và kết quả thực tế sau đó; Ước tính kế toán về giá trị hợp lý được xác định từ việc sử dụng một mô hình mang tính đặc thù cao do đơn vị tự xây dựng hay dựa trên những dữ liệu đầu vào không kiểm chứng được.

(ii) Một ước tính kế toán có biểu hiện không trọng yếu vẫn có thể tiềm ẩn khả năng dẫn đến sai sót trọng yếu do sự không chắc chắn gắn với ước tính đó;

(iii) Trong một số trường hợp, mức độ không chắc chắn trong ước tính quá cao sẽ dẫn đến việc không thể đưa ra ước tính kế toán hợp lý. Do đó, khuôn khổ về lập và

trình bày báo cáo tài chính được áp dụng có thể không cho phép ước tính kế toán đó được ghi nhận trong báo cáo tài chính hoặc được đo lường theo giá trị hợp lý. Trong trường hợp đó, các rủi ro đáng kể không chỉ liên quan đến việc ước tính kế toán có phải được ghi nhận hay không, hay có phải được đo lường theo giá trị hợp lý hay không, mà còn liên quan đến tính đầy đủ của các thuyết minh.

40. Theo quy định tại CMKTNN 1315 - Xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu thông qua hiểu biết về đơn vị được kiểm toán và môi trường hoạt động của đơn vị trong kiểm toán tài chính, nếu xác định rằng ước tính kế toán làm phát sinh rủi ro đáng kể, kiểm toán viên nhà nước phải tìm hiểu về các kiểm soát của đơn vị được kiểm toán, bao gồm các hoạt động kiểm soát. Trong một số trường hợp, sự không chắc chắn trong ước tính kế toán có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của đơn vị được kiểm toán, kiểm toán viên nhà nước thực hiện theo quy định tại CMKTNN 1570 - Kiểm toán hoạt động liên tục của đơn vị trong kiểm toán tài chính.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Kéo dài thời gian ký quỹ

Hàn Quốc là một trong ba thị trường lớn nhất tiếp nhận lao động của Việt Nam. Hiện tại, thị trường này có hơn 40.000 lao động làm việc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài (EPS). Đây là thị trường mang lại cho lao động nguồn thu nhập cao, với mức lương cơ bản từ 1.500-2.000 USD/tháng (tương đương từ 34 - 45 triệu đồng/tháng), chưa kể tiền làm thêm. Trước sức hút từ thị trường này, nhiều năm gần đây, tình hình lao động bỏ trốn sau khi hết hạn hợp đồng tại đây tăng cao, dẫn đến phía Hàn Quốc tạm dừng tiếp nhận lao động đi làm việc theo Chương trình EPS vào năm 2012. Tới năm 2016, phía Hàn Quốc mới mở cửa lại thị trường, tuy nhiên, đây chỉ là ký thỏa thuận tiếp nhận lao động theo từng năm.

Từ thực tế này, Bộ LĐ-TB&XH đã đề xuất và được Chính phủ cho phép áp dụng quy định lao động xuất khẩu sang Hàn Quốc phải ký mức quỹ là 100 triệu đồng/người, thí điểm từ tháng 8/2013 và kết thúc vào tháng 8/2018.

Theo Phó Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ LĐ-TB&XH) Phạm Gia Liêm, việc ký quỹ nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm của người lao động, giảm tình trạng lao động bỏ hợp đồng hoặc hết hạn hợp đồng không về nước, ở lại cư trú và làm việc bất hợp pháp tại Hàn Quốc. Kết quả đánh giá bước đầu đã cho thấy tín hiệu khả quan, khi lượng lao động phá bỏ hợp đồng đã giảm hơn so với trước.

Ông Liêm cho biết, dự kiến từ tháng 9/2018 đến hết năm 2020, có 10.462 lao động hết hạn hợp đồng 4 năm 10 tháng phải về nước, chiếm 45,4% số lao động ký quỹ (23.019 người). Thị trường lao động Hàn Quốc được mở rộng hay đóng lại phụ thuộc rất nhiều vào việc giảm tỷ lệ lao động Việt Nam bỏ trốn. Nếu tỷ lệ lao động Việt Nam cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc tiếp tục vượt quá 4% so với cam kết tại Chương trình ESP thì Việt Nam sẽ bị “cắm cửa” tại thị trường này. Do đó, để ngăn ngừa tình trạng lao động bỏ trốn, Bộ LĐ-TB&XH đang lấy ý kiến Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ

Ngăn ngừa tình trạng lao động Việt bỏ trốn tại Hàn Quốc

□ NGUYỄN LỘC

Kéo dài quy định ký quỹ 100 triệu đồng với lao động thêm 2 năm, đồng thời không trả tiền ký quỹ với lao động xuất khẩu bỏ hợp đồng được xem là những đề xuất nhằm siết chặt tình trạng lao động “chui” của Việt Nam tại Hàn Quốc... Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) cũng cho biết, hiệu quả từ cách làm này sẽ được xem xét và mở rộng áp dụng đối với lao động tại các thị trường khác.



Bộ LĐ-TB&XH đề xuất kéo dài thời gian áp dụng quy định ký quỹ đối với lao động đi Hàn Quốc Ảnh: TS

sung một số điều của Quyết định số 1465/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS. Trong đó, Dự thảo đề xuất kéo dài thời hạn áp dụng quy định ký quỹ 100 triệu đồng với lao động đến hết tháng 8/2020.

Sẽ đánh giá tính hiệu quả của quy định ký quỹ

Bên cạnh việc đề xuất kéo dài thời gian áp dụng việc ký quỹ, Bộ LĐ-TB&XH cho rằng, một số quy định về vấn đề này đã bộc lộ hạn chế cần phải sửa đổi. Theo đó, đối với việc quản lý, sử dụng tiền ký quỹ của người lao động vi phạm, trong lần sửa đổi này, Bộ đề nghị chuyển số

tiền này vào NSNN tại địa phương, nơi người lao động cư trú trước khi xuất cảnh để địa phương quản lý và sử dụng. Đối với những trường hợp được trả lại tiền, ngoài các đối tượng về nước đúng hạn, về nước do bệnh tật, thiên tai..., Dự thảo Quyết định còn bổ sung thêm người lao động chấm dứt hợp đồng do chuyển đổi thị thực làm việc và mục đích lưu trú tại Hàn Quốc.

Theo TS. Nguyễn Lê Minh - Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Phát triển nguồn nhân lực (Bộ LĐ-TB&XH), quy định lao động đi xuất khẩu phải ký quỹ là cần thiết nhằm “trói buộc” người lao động phải tuân thủ quy định pháp luật về lao động, tuy nhiên, việc quản lý nguồn quỹ này ra sao để người lao động yên tâm cũng rất đáng bàn.

Đồng quan điểm, ông Lê Đình Quảng - Phó Trưởng Ban Quan hệ lao động (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) - cũng cho rằng, Bộ LĐ-TB&XH cần sớm sơ kết, đánh giá những kết quả trong việc thực hiện ký quỹ, từ đó điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế. Nếu chính sách mang lại hiệu quả cao thì có thể mở rộng đối tượng ký quỹ để làm giảm tình trạng lao động bỏ trốn vốn phức tạp hiện nay.

Liên quan đến vấn đề này, đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) - cơ quan được giao quản lý quỹ - cho biết, trong thời gian người lao động làm việc tại Hàn Quốc, số tiền ký quỹ được NHCSXH quản lý chặt chẽ, luôn đảm bảo số dư tiền gửi ký quỹ của mỗi lao động là 100 triệu đồng. NHCSXH có trách nhiệm trả lãi định kỳ theo quy định cho người ký quỹ. Ngân hàng sẽ hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho người lao động khi nhận được thông báo của Bộ LĐ-TB&XH về việc này.

Theo đó, đối với người lao động về nước trước hạn do vi phạm hợp đồng, NHCSXH căn cứ thông báo của cơ quan thuộc Bộ LĐ-TB&XH để trả cho cơ quan này những khoản thiệt hại do người lao động gây ra, số còn lại trả cho người lao động, nếu tiền ký quỹ không đủ bù đắp thiệt hại thì người lao động phải nộp thêm.

Trao đổi với Báo Kiểm toán về tính hiệu quả của quy định ký quỹ, đại diện Cục Quản lý lao động ngoài nước cho biết, trong thời gian tới, Bộ sẽ tiến hành đánh giá đầy đủ tính hiệu quả của chính sách này. Căn cứ vào đó, Bộ có thể đề xuất Chính phủ mở rộng đối tượng lao động phải ký quỹ.■

Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng trong ngành thủy sản và gỗ

Sử dụng năng lượng hiệu quả, bền vững đang là ưu tiên hàng đầu đối với rất nhiều ngành nghề trong đó đặc biệt là những ngành có tiềm năng tiết kiệm năng lượng lớn như ngành chế biến thủy sản và gỗ. Theo thống kê từ Vụ Tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững (Bộ Công Thương), trong giai đoạn 2011-2015, GDP của Việt Nam tăng trung bình 5,91% nhưng nhu cầu năng lượng tăng 11%. Đặc biệt, cường độ năng lượng (năng lượng để sản xuất ra một đơn vị GDP) tuy giảm đi trong thời gian vừa qua nhưng hiện vẫn cao hơn Thái Lan 1,4 lần và Malaysia 1,6 lần. Trong tương lai gần, các nguồn năng lượng sơ cấp sẽ không đủ đáp ứng cho nhu cầu và Việt Nam sẽ trở thành nước phụ thuộc vào nguồn năng lượng nhập khẩu.

Hiện nay, công nghiệp là ngành sử dụng nhiều năng lượng nhất trong các ngành kinh tế, chiếm 47,3%, trong đó, ước tính tổng tiêu thụ năng lượng của ngành thủy sản đông lạnh khoảng 2 tỷ kWh/năm, riêng 2 tiểu ngành chế biến tôm và cá da trơn là 953 triệu kWh; ngành gỗ tiêu thụ năng lượng chiếm 2,23% tổng tiêu thụ năng lượng trong lĩnh vực công nghiệp.

Theo một số chuyên gia, 2 ngành chế biến và thủy sản hiện nay có tiềm năng lớn về sử dụng hiệu quả, tiết

kiệm năng lượng. Ông Đỗ Kim Cương - Chuyên gia tư vấn về sử dụng năng lượng hiệu quả ngành thủy sản chia sẻ: Theo kết quả kiểm toán năng lượng, nguyên nhân lãng phí hiện nay trong ngành chế biến thủy sản chủ yếu do điều hành sản xuất, thiết kế hệ thống lạnh và vận hành thiết bị. Chẳng hạn, với sản phẩm cá tra đông lạnh, 65% lượng điện lãng phí là do điều hành sản xuất, vận hành bảo dưỡng thiết bị và do chạy non tải, chỉ có 35% là do bản thân thiết bị. Với tôm đông lạnh, lượng điện lãng phí do điều hành sản xuất, vận hành bảo dưỡng thiết bị và chạy non tải cũng lên tới 59%, còn 41% là do bản thân thiết bị.

Đối với ngành gỗ, ông Nguyễn Quốc Khánh - Chuyên gia tư vấn năng lượng dự báo nhu cầu năng lượng sẽ tăng với tốc độ trung bình 8%/năm giai đoạn 2015-2030; phát thải khí nhà kính tăng 10%, cao hơn tốc độ tăng nhu cầu năng lượng và khu vực sản xuất đồ gỗ vẫn là khu vực có phát thải lớn nhất.

Hiện Bộ Công Thương đang xây dựng Thông tư quy định định mức tiêu hao năng lượng trong ngành chế biến thủy sản với 2 sản phẩm chủ đạo là tôm đông lạnh và cá da trơn đông lạnh, dự kiến sẽ ban hành trong năm 2018. Theo đó, Dự thảo Thông tư quy định

mức tiêu hao năng lượng giai đoạn 2019-2025 sản phẩm cá da trơn là 1.050 kWh/tấn sản phẩm cá tương đương, tôm 2.050 kWh/tấn sản phẩm tôm tương đương; giai đoạn 2026-2030, sản phẩm cá da trơn là 900 kWh/tấn sản phẩm cá tương đương và tôm là 1.625 kWh/tấn sản phẩm tôm tương đương. Còn theo kịch bản năng lượng bền vững cho ngành gỗ, nhu cầu năng lượng tăng với tốc độ thấp hơn 7,2%/năm; phát thải khí nhà kính giảm 5,6% năm 2020 và 14,9% năm 2030, tức sẽ giảm 787.000 tấn CO2 tương đương 1,26% mức cam kết Thỏa thuận chung Paris mà Việt Nam đã cam kết thực hiện.

Để đạt được những mục tiêu này, nhiều chuyên gia cho rằng, DN ngành thủy sản cần hoàn thiện quy trình điều hành sản xuất, quản lý tiêu thụ điện theo hướng tiết kiệm năng lượng; hoàn thiện quy trình vận hành thiết bị lạnh theo hướng tiết kiệm năng lượng; sửa chữa bảo dưỡng thiết bị lạnh; thiết kế lắp đặt lại hệ thống lạnh; sử dụng các thiết bị ngoại vi. Còn DN chế biến gỗ cần lựa chọn các công nghệ thiết bị hiện đại, thực hiện các giải pháp quản lý phía cầu để giảm chi phí tiền điện, giám sát sử dụng năng lượng...■

LONG HOÀNG

**Ruộng đất manh mún
khó thu hút đầu tư**

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), đến nay, số lượng DN đầu tư vào nông nghiệp vẫn rất khiêm tốn. Hiện cả nước mới có khoảng 49.600 DN đầu tư vào nông nghiệp, chiếm gần 8% tổng số DN đang hoạt động. Nếu tính riêng các DN trực tiếp sản xuất nông - lâm - thủy sản, số DN giảm xuống chỉ còn trên 1%, tương ứng với khoảng 7.600 DN. Trong đó, rào cản chính vẫn là do đất đai khó tích tụ để có mặt bằng lớn cho DN, vì phần lớn đất sản xuất nông nghiệp đang còn nhỏ lẻ, manh mún. Thống kê cho thấy, sở hữu đất nông nghiệp bình quân theo đầu người tại Việt Nam hiện đạt khoảng 0,07 ha/người, chỉ bằng 1/4 so với Thái Lan (khoảng 0,27 ha/người) và bằng 1/3 so với mức trung bình của thế giới (0,2 ha/người); trên 70% mảnh đất sản xuất nông nghiệp của Việt Nam có diện tích nhỏ hơn 0,5 ha/mảnh.

Theo Viện trưởng Viện Chính sách & Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn (Bộ NN&PTNT) Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, hiện các DN vẫn gặp nhiều khó khăn trong cả 3 hình thức thuê đất đầu tư phát triển nông nghiệp. Cụ thể, khi thuê đất trực tiếp của người dân thì chi phí giao dịch cao; thuê đất của cơ quan quản lý Nhà nước thì thuận lợi hơn về giá, tuy nhiên, quỹ đất công hiện rất hạn chế và ngày càng khan hiếm. Trong khi đó, hình thức mới nhất là Nhà nước thuê của người dân rồi cho DN thuê lại thì hiện vẫn thiếu khung pháp lý làm cơ sở thực hiện.

Dẫn minh chứng tỉnh Hoà Bình vẫn đang gặp nhiều rào cản trong vấn đề tích tụ đất đai, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Hòa Bình Phạm Thị Mơ cho biết, địa hình phức tạp, đất sản xuất nông nghiệp đã giao cho các

Hạn chế về chính sách đất đai cản trở đầu tư vào nông nghiệp

□ LÊ HÒA

Tích tụ đất đai là khâu tiền đề trong đột phá phát triển nông nghiệp. Tuy nhiên, đến nay, thực trạng đất sản xuất nông nghiệp của Việt Nam vẫn còn manh mún, phân tán; DN thuê đất để sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do những rào cản về chính sách, tạo thành thách thức lớn trong việc kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.



Chính sách về đất đai cần đồng bộ, rõ ràng để khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp
Ảnh: HOÀNG HẢI

hộ dân tại tỉnh rất manh mún, không thuận lợi cho sản xuất quy mô lớn. Đặc biệt, cơ chế thỏa thuận với nhiều hộ dân để đảm bảo quy mô diện tích cũng rất phức tạp. Có trường hợp DN thỏa thuận được đến 90% hộ dân nhưng nếu chỉ 10% hộ không đồng thuận thì coi như dự án thất bại. Trong khi đó, rủi ro đầu tư vào sản xuất nông nghiệp lại không hề thấp, điều này khiến DN còn rất e ngại.

Tháo gỡ rào cản từ thể chế

Phó Giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Hà Nam Ngô Mạnh Ngọc chia sẻ: Hà Nam là tỉnh có những đột phá trong việc tích tụ, tập

trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (CNC). Chính quyền cấp huyện, xã đã đứng ra thuê đất của nông dân trong thời hạn 20 năm trở lên, sau đó, tỉnh sẽ đứng ra ký hợp đồng cho DN thuê lại với giá và thời gian như đã ký với nông dân. Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất nông dân vẫn giữ. Tiếp đó, nhằm chia sẻ với DN, Hà Nam cũng thí điểm việc ứng ngân sách tỉnh để trả tiền thuê đất cho các hộ dân trong thời gian thuê đất 20 năm, DN trả tiền thuê đất 10 năm đầu ngay sau khi ký hợp đồng và trả hết số tiền thuê đất còn lại sau 10 năm. Nhờ vậy,

đến nay, tỉnh có 375,5 ha, với 2 khu nông nghiệp CNC trên diện tích 202,3 ha tại huyện Lý Nhân, giải quyết việc làm cho trên 400 lao động nông thôn, với mức thu nhập từ 4 - 6 triệu đồng/tháng.

Tuy nhiên, theo ông Ngô Mạnh Ngọc, trong quá trình triển khai, tỉnh cũng gặp nhiều khó khăn do cơ chế, chính sách. Theo đó, Luật Đất đai không quy định chính quyền được ký hợp đồng thuê đất của dân và không cho phép tỉnh ký hợp đồng cho thuê đất khi chưa có quyết định thu hồi bồi thường giải phóng mặt bằng. Luật Ngân sách không cho phép ứng tiền ngân sách để trả

tiền thuê đất của dân sau đó thu của DN nhiều lần để hoàn trả. Quy định về hạn điền đã hạn chế việc các hộ dân đứng ra tích tụ, tập trung đất đai.

Từ thực tế trên, ông Ngọc kiến nghị Chính phủ sớm phê chuẩn Đề án thí điểm tích tụ, tập trung đất đai để thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC của tỉnh Hà Nam và tỉnh Thái Bình. Theo đó, Chính phủ cần xem xét, đề nghị Quốc hội sớm sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai 2013. Bởi việc cho phép DN thỏa thuận với các hộ dân để thuê đất đầu tư phát triển nông nghiệp CNC như quy định hiện nay sẽ rất khó thực hiện. Mặt khác, Bộ Tài nguyên và Môi trường cần nghiên cứu nhằm đơn giản hóa bộ thủ tục hành chính và phân cấp cho địa phương thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp CNC.

Để tháo gỡ những rào cản trong tích tụ ruộng đất nông nghiệp, nhiều ý kiến cho rằng, các Bộ, ngành cần xây dựng cơ chế đồng bộ, quy định pháp lý rõ ràng để người dân có thể yên tâm chuyển nhượng hoặc cho DN thuê mà không bị lo mất tài sản cũng như những thiệt hại khác, nhằm tránh tình trạng một số dự án thu hồi đất chịu phản ứng của các hộ dân, dẫn đến không thể triển khai. Đồng thời, các cơ quan chuyên môn cần nghiên cứu sửa đổi các quy định về thế chấp tài sản đối với các dự án nông nghiệp để các DN, hợp tác xã và nhóm hộ nông dân đầu tư vào lĩnh vực này tiếp cận được nguồn vốn tín dụng.■

**Tăng cường hợp tác
doanh nghiệp Việt - Pháp**

Nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Cộng hòa Pháp Edouard Philippe từ ngày 02 - 04/11/2018, Việt Nam và Pháp đã tổ chức Lễ Ký các biên bản hợp tác, các hợp đồng giữa DN hai nước nhằm thúc đẩy hợp tác trong nhiều lĩnh vực. Trong đó, đại diện Bộ Công Thương và Phó Chủ tịch Tập đoàn Điện lực Pháp (EDF) - đại diện Tổ hợp Chủ đầu tư Dự án BOT Nhà máy Nhiệt điện Sơn Mỹ 1 - đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) về việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án.

Bên cạnh đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cũng đã có buổi làm việc với Hiệp hội Giới chủ Pháp (MEDEF) và 44 DN Pháp trong lĩnh vực năng lượng, phân phối, hàng không, y tế, xây dựng, môi trường, hạ tầng, thực phẩm... Tại đây, các DN Pháp đã tìm hiểu về chính sách, chiến lược phát triển ngành công nghiệp và năng lượng, đặc biệt là năng lượng sạch và năng lượng tái tạo.■

Q.ANH

**Thu ngân sách nhà nước tiếp tục
tăng mạnh**

Bộ Tài chính cho biết, tổng thu NSNN thực hiện tháng 10/2018 ước đạt 136.900 tỷ đồng.

Như vậy, đến hết 10 tháng, số thu ước đạt 1,1 triệu tỷ đồng, bằng 84,9% dự toán, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, thu nội địa ước đạt 896.800 tỷ đồng, bằng 81,6% dự toán, tăng 15,8% so với cùng kỳ. Không kể các khoản như thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế của DN, thu hồi vốn NSNN đầu tư tại các tổ chức kinh tế và thu chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước thì số thu nội địa còn lại ước đạt 682.200 tỷ đồng, bằng 78,6% dự toán, tăng khoảng 13% so với cùng kỳ. Thu về dầu thô ước đạt 52.100 tỷ đồng, bằng 145,2% dự toán, tăng 37,5% so với cùng kỳ. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 253.500 tỷ đồng, bằng 89,6% dự toán, tăng 6,5% so với cùng kỳ. Sau khi thực hiện hoàn thuế giá trị gia tăng theo chế độ, thu cân đối NSNN đạt gần 167.400 tỷ đồng,

bằng 93,5% dự toán, tăng 6,8% so cùng kỳ năm 2017.■

THÙY ANH

**Bãi bỏ một số quy định trong lĩnh
vực thuế xuất khẩu, nhập khẩu**

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 95/2018/TT-BTC bãi bỏ một số thông tư trong lĩnh vực thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/12/2018.

Theo đó, Thông tư này bãi bỏ các thông tư của Bộ Tài chính như: Thông tư số 35/2010/TT-BTC hướng dẫn về thuế xuất khẩu đối với gỗ và than cốc được sản xuất từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu; Thông tư số 118/2011/TT-BTC hướng dẫn về thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng đối với hàng hoá nhập khẩu của các dự án điện; Thông tư số 10/2015/TT-BTC quy định chi tiết thi hành Quyết định số 54/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn thuế nhập khẩu đối với linh kiện nhập khẩu để sản xuất, lắp ráp sản phẩm trang thiết bị y tế cần được ưu tiên nghiên cứu, chế tạo.■

MINH ANH

TIN VĂN

+ Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030.

+ Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ - Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã - vừa chủ trì Cuộc họp của Ban Chỉ đạo bàn, thống nhất kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị T.Ư 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

+ Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã giao Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn tất các thủ tục để đủ điều kiện đưa Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn vào khai thác trong thời gian sớm nhất.■

HÒA LÊ

Nhiều chỉ số được cải thiện

Từ năm đầu tiên ban hành Nghị quyết 19/NQ-CP (năm 2014), Chính phủ đã xác định tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Nghị quyết 19 lấy mức trung bình về môi trường kinh doanh của khu vực ASEAN, theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới (WB) tại Báo cáo Doing Business làm mục tiêu phải đạt được. Theo đó, năm 2014, Nghị quyết 19 đặt mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2015, môi trường kinh doanh của Việt Nam đạt mức trung bình của nhóm nước ASEAN-6 dựa theo 5 chỉ tiêu đánh giá xếp hạng môi trường kinh doanh trong Báo cáo Doing Business. Tại các Nghị quyết 19 năm 2015, 2016, 2017 và 2018, mục tiêu đề ra là đạt trung bình ASEAN-4 trên 10 chỉ tiêu của Doing Business.

Nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết 19, bà Nguyễn Minh Thảo - Trưởng Ban Môi trường kinh doanh và Năng lực cạnh tranh (Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương - CIEM, Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho biết, từ năm 2014, điểm số môi trường kinh doanh của Việt Nam liên tục được cải thiện. Cụ thể, từ năm 2014-2018, môi trường kinh doanh của Việt Nam lần lượt được xếp thứ 78/189 - 90/189 - 82/190 - 68/190 và 69/190 quốc gia và vùng lãnh thổ được xếp hạng. Thứ hạng các yếu tố môi trường kinh doanh của Việt Nam cũng đã có những thay đổi. Đơn cử, trong năm 2018, tuy môi trường kinh doanh của Việt Nam giảm 1 bậc so với năm 2017 nhưng 8/10 chỉ số của Việt Nam đã cải thiện về điểm tuyệt đối, đáng chú ý như: Chỉ số khởi sự kinh doanh, Chỉ số tiếp cận điện năng... Đặc biệt, hiệu quả hoạt động logistics được đánh giá có sự cải thiện nhiều nhất trong thập niên vừa qua, từ xếp hạng 53 năm 2007 lên thứ 39 năm 2018.

Liên quan đến góc độ quản lý của ngành, bà Trần Thị Hồng Minh - Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) - cho biết, Chỉ số khởi sự kinh doanh năm 2018 của Việt Nam đã có bước tiến đáng kể, đạt 84,82/100 điểm theo Báo cáo Doing

Việt Nam còn nhiều dư địa để cải cách môi trường kinh doanh

□ QUỲNH ANH

Tại Hội thảo “Môi trường kinh doanh Việt Nam: Nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết 19” vừa diễn ra tại Hà Nội, nhiều đại biểu nhận định, khoảng cách về môi trường kinh doanh của Việt Nam so với các nước ASEAN-4 đã được thu hẹp nhưng vẫn chậm. Hiện chỉ có duy nhất Chỉ số tiếp cận tín dụng của Việt Nam cao hơn ASEAN-4, còn các chỉ số khác đều thấp hơn.



Nhiều chỉ số về môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng điểm nhưng vẫn giảm bậc
Ảnh: TS

Business 2019, tăng 2,6 điểm so với năm 2017. Kết quả này đưa Việt Nam xếp hạng thứ 104 về Chỉ số khởi sự kinh doanh, tăng 19 bậc so với năm 2017. Hơn nữa, trong số 3 cải cách về môi trường kinh doanh năm 2018 của Việt Nam được WB đánh giá cao, nổi bật có 2 cải cách thuộc Chỉ số khởi sự kinh doanh, cụ thể là cho phép đăng công bố thông tin đăng ký DN qua mạng điện tử và giảm lệ phí đăng ký DN. WB cũng ghi nhận, quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam hiện nay gồm 8 bước, được thực hiện trong 17 ngày, trong khi trung bình khu vực Đông Á và Thái Bình Dương là 6,8 bước, thực hiện trong 25,9 ngày.

Cần quyết tâm cao để cải thiện đồng đều mọi mặt

Trong 10 chỉ số đánh giá môi trường kinh doanh của WB, Việt Nam có nhiều

chỉ số tăng điểm song vẫn giảm bậc, như: Chỉ số cấp phép xây dựng, Chỉ số tiếp cận tín dụng, Chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới..., thậm chí Chỉ số nộp thuế và bảo hiểm xã hội tụt tới 45 bậc, còn Chỉ số giải quyết phá sản DN vừa giảm điểm vừa giảm thứ hạng và là điểm trừ lớn nhất của môi trường kinh doanh Việt Nam.

Bình luận về kết quả này, TS. Nguyễn Đình Cung - Viện trưởng CIEM cho rằng, kết quả cải thiện môi trường kinh doanh mà Việt Nam đạt được không đồng đều, có chênh lệch khá lớn giữa các chỉ số, giữa kết quả thực hiện cải cách của các Bộ, ngành, địa phương. “Nếu cơ quan được giao phụ trách chỉ số đó ý thức được cải cách, nếu Bộ trưởng quyết tâm thay đổi thì đạt được mục tiêu, còn nếu chần chừ, chưa quyết tâm thì kết quả chưa được như mong

muốn” - TS. Nguyễn Đình Cung nói và dẫn chứng, Bộ Công Thương thực sự là Bộ tiên phong trong cắt giảm điều kiện kinh doanh, tạo ra nhiều cơ hội mới cho DN tư nhân. Đồng thời, ông cũng nhấn mạnh rằng, Chỉ số tiếp cận điện năng trong 5 năm qua đã tăng từ vị trí 156 thế giới lên thứ 27 - đây là kết quả và kinh nghiệm “rất đáng học hỏi” từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Tại Hội thảo, các đại biểu đều nhấn mạnh, Việt Nam còn nhiều dư địa để cải cách môi trường kinh doanh. “Nếu không muốn tụt hạng, Việt Nam cần phải tiếp tục cải cách và cải cách đột phá hơn” - bà Nguyễn Minh Thảo nêu quan điểm. Chẳng hạn, qua rà soát sơ bộ cho thấy, việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa đăng ký kinh doanh và thủ tục kiểm tra chuyên ngành vẫn còn nhiều điều kiện kinh doanh không phù hợp mà chưa được cắt giảm.

Đồng quan điểm, bà Trần Thị Hồng Minh cho rằng, mặc dù kết quả đạt được là đáng ghi nhận nhưng vẫn cần nhiều nỗ lực hơn nữa để tiếp tục cải thiện Chỉ số khởi sự kinh doanh. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần rà soát nguyên nhân làm tăng thời gian xử lý hồ sơ đăng ký DN để có giải pháp phù hợp, giải quyết trong 3 ngày làm việc theo đúng quy định của Luật DN.

Tuy nhiên, trên bình diện tổng thể, TS. Nguyễn Đình Cung vẫn đưa ra những đánh giá tích cực: các Nghị quyết 19 đặt mục tiêu cao nhưng khả thi, rõ ràng, cụ thể, đo lường được, giải pháp cụ thể, trách nhiệm rõ ràng. Từ nhiệm kỳ này, Chính phủ, Thủ tướng, các Phó Thủ tướng đã chỉ đạo cụ thể, quyết liệt, mạnh mẽ, nhất quán, thường xuyên và liên tục. Nhờ đó, kết quả đạt được đã rõ nét, khác biệt so với trước và có tác động tích cực đến các DN. Đây là thời điểm cần xem xét, đánh giá những kết quả đạt được và chưa đạt được để có những cách thức đổi mới trong triển khai thực hiện Nghị quyết 19 năm 2019.■

Ngành hải quan phấn đấu vượt đích về thu ngân sách

Đến hết tháng 10/2018, Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) đã thu ngân sách được 254.160 tỷ đồng, đạt hơn 86,7% chỉ tiêu phấn đấu, tăng gần 7% số với số thu cùng kỳ năm 2017.

Nhằm phấn đấu thu ngân sách đạt chỉ tiêu 293.000 tỷ đồng, đầu tháng 9/2018, Tổng cục Hải quan đã thực hiện một số giải pháp, như: giao bổ sung chỉ tiêu thu cho 20 cục hải quan tỉnh, thành phố có số thu tăng cao; tập trung nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp tạo thuận lợi cho DN xuất nhập khẩu; chống thất thu, gian lận thuế qua trị giá tính thuế, tăng cường công tác chống buôn lậu, kiểm tra sau thông quan, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu hồi nợ thuế, không để phát sinh nợ thuế mới. Nhờ đó, một số đơn vị đã hoàn thành chỉ tiêu, như: Cục Hải quan Khánh Hòa, Cục Hải quan Quảng Ninh...■ **MINH ANH**

Petrolimex nộp ngân sách nhà nước 31.046 tỷ đồng

Báo cáo tài chính 9 tháng năm 2018 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) vừa gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho biết, Petrolimex đã nộp NSNN 31.046 tỷ đồng trong 9 tháng, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng doanh thu hợp nhất của Petrolimex trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh là 142.843 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ. Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 3.968 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch và bằng 112% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng xuất bán xăng dầu đạt trên 7,4 triệu m³/tấn, tăng 3% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế hoạt động kinh doanh xăng dầu đạt 2.165 tỷ đồng. Tổng lợi nhuận trước thuế của các hoạt động kinh doanh ngoài xăng dầu đạt 1.803 tỷ đồng. Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất 9 tháng là 3.187 tỷ đồng.■ **PHÚC KHANG**

HDBank tài trợ 10.000 tỷ đồng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển nhà TP. HCM (HDBank) cho biết, Ngân hàng này dành gói tín dụng với những ưu đãi đặc biệt cho các DN đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên cả nước. Theo đó, lãi suất cho vay ưu đãi giảm 1%/năm so với lãi suất thông thường; chấp nhận tài sản hình thành từ vốn vay với tỷ lệ cho vay lên đến 80% và thời hạn vay lên tới 10 năm. Đồng thời, HDBank cũng triển khai các chương trình liên kết với các chuỗi siêu thị, cửa hàng tiện lợi trong cả nước, xây dựng các chương trình xuất khẩu kèm các giải pháp tài chính chuyên biệt, tạo điều kiện thuận lợi cho DN dễ dàng đưa sản phẩm nông nghiệp

sạch đến tay người tiêu dùng trong và ngoài nước.■ **N. HỒNG**

Vietjet chi 6,5 tỷ USD mua thêm 50 tàu bay Airbus

Vietjet và Tập đoàn Chế tạo máy bay Airbus vừa ký kết hợp đồng đặt mua 50 tàu bay A321neo trị giá 6,5 tỷ USD theo giá niêm yết của nhà sản xuất. Đơn hàng này sẽ hỗ trợ cho chiến lược phát triển của Vietjet, giúp nâng cao hiệu suất và phạm vi hoạt động để phát triển mạng bay của Hãng, mang lại nhiều điểm đến quốc tế hơn nữa cho khách hàng; đồng thời, xây dựng liên minh hàng không trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương - thị trường có tốc độ phát triển hàng không nhanh nhất thế giới.

A321neo được tích hợp động cơ mới nhất với cải tiến khí động học và cabin, giúp giảm 15% tiêu thụ nhiên liệu tính trên mỗi ghế từ ngày đầu khai thác và con số này lên đến 20% vào năm 2020 .■ **HÒA LÊ**

Phát hiện nhiều vụ buôn lậu hàng cấm, hàng có giá trị cao

Theo thông tin từ cơ quan hải quan, hoạt động buôn lậu, vận chuyển hàng cấm tiếp tục diễn biến phức tạp cả trên địa bàn cửa khẩu đường biển, đường bộ và đường hàng không với thủ đoạn tinh vi. Lực lượng hải quan đã chủ động phát hiện, xử lý nhiều vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng quốc cấm như các chất ma túy, sản phẩm động vật hoang dã (ngà voi, vảy tê tê, sừng tê giác) với số lượng lớn...

Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan cho biết: Đến tháng 10/2018, số vụ việc do cơ quan hải quan phát hiện bắt giữ qua đường hàng không giảm 10 vụ so với năm trước. Mặc dù vậy, tình hình buôn lậu hàng hóa qua tuyến đường này vẫn nóng, đặc biệt là sản phẩm động vật hoang dã với số lượng lớn. Các đối tượng vận chuyển nhóm hàng này đã sử dụng những thủ đoạn buôn lậu mới, liêu lĩnh, táo tợn hơn trước. Những lô hàng này khi gửi về Việt Nam được khai báo hải quan rất chung chung, mập mờ; hoặc chỉ khai là hàng tạp hóa, nếu bị phát hiện, chủ hàng bên phía Việt Nam sẽ từ chối nhận, coi như hàng gửi sai địa chỉ.

Ngày càng có nhiều vụ buôn lậu hàng hóa với giá trị cao bị phát hiện, đặc biệt là tại khu vực sân bay Tân Sơn Nhất. Chỉ riêng 6 tháng đầu năm 2018, Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã triệt phá 42 lô hàng trong đường dây vận chuyển trái phép cần sa từ Mỹ về Việt Nam với tổng trọng lượng lên đến gần 57 kg. Ngày 12/7/2018, Chi cục này tiếp tục phát hiện, bắt giữ 7,26 kg sừng tê giác. Đến ngày 05/9, Đội kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Nam đã chủ trì, phối hợp với Công an cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất bắt giữ 64 kg tổ yến và mảnh vụn của tổ yến chưa xử lý của hành khách nhập cảnh trên chuyến bay từ Indonesia. Ngày 03 và 04/10 vừa qua, khi làm thủ tục cho lô hàng quả biếu nhập khẩu, Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã phát hiện 2 kiện hàng chứa thảo mộc có chất ma túy. Tang vật gồm 1.398,42 gram lá hoa cần sa.

Tại Hà Nội, ngày 21/9/2018, Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài đã

Gian nan cuộc chiến chống buôn lậu qua đường hàng không

□ MINH ANH

Năm 2018, lực lượng hải quan đã phát hiện, xử lý nhiều vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng quốc cấm qua đường hàng không. Tuy nhiên, tình hình buôn lậu hàng hóa qua tuyến đường này vẫn rất nóng và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt.



Lực lượng hải quan đã chủ động phát hiện, xử lý nhiều vụ vận chuyển trái phép hàng quốc cấm qua đường hàng không
Ảnh: TS

phát hiện lô hàng thuộc danh mục hàng cấm nhập khẩu. Hàng vi phạm gồm: 63 chiếc ngà voi, 996 chiếc vòng ngà voi và 72 kg hạt tròn ngà voi các loại. Tổng trọng lượng tịnh là 193 kg. Ngày 12/10, Cục Hải quan Hà Nội chủ trì, phối hợp với Cục Điều tra chống buôn lậu kiểm tra kho hàng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài, phát hiện, bắt giữ một lô hàng có chứa 33,85 kg sừng tê giác và sản phẩm từ sừng tê giác.

Không chỉ hàng quốc cấm, gần đây, các đối tượng buôn lậu còn liêu lĩnh vận chuyển về Việt Nam những lô hàng có trị giá cao. Ngày 25/9, Chi cục Hải quan quốc tế Tân Sơn Nhất đã phát hiện, bắt giữ lô hàng hơn 250 chiếc điện thoại Iphone đời mới (Iphone Xs) trị giá ước tính 6,5 tỷ đồng, được vận chuyển trái phép từ Mỹ về Việt Nam. Sau đó, ngày 15/10, lực lượng hải quan đã bắt giữ 1.157 chiếc Iphone các loại tại sân bay Nội Bài...

Cuộc chiến chống buôn lậu vẫn gian nan, gay gắt

Ông Nguyễn Khánh Quang - Phó cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan - cho biết: Thời gian gần đây, cơ quan chức năng liên tục phát hiện, bắt giữ các vụ vận chuyển hàng cấm và hàng có giá trị cao qua đường hàng không nên số vụ buôn lậu qua tuyến đường này không gia tăng. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là tình hình buôn lậu ở đây đã giảm nhiệt. Hơn nữa, do đặc trưng của một điểm kết nối giao thương hàng hóa quan trọng trong khu vực, Việt Nam cũng dễ trở thành nơi trung chuyển hàng cấm. Thủ đoạn buôn lậu qua đường hàng không thường rất đa dạng, tinh vi, khiến cho cơ quan chức năng rất khó phát hiện, bắt giữ và xử lý vụ việc đến cùng.

Theo quy luật, vào thời gian cuối năm, nhu cầu tiêu dùng của những quốc gia có

tết cổ truyền như Việt Nam sẽ tăng rất cao, trong đó bao gồm cả việc tiêu thụ những mặt hàng cấm. Thực tế này khiến cho tình hình buôn bán động vật hoang dã, vận chuyển ma túy càng gia tăng và phức tạp. Bất chấp sự kiểm soát gắt gao từ lực lượng chức năng, các cửa khẩu đường hàng không vẫn luôn là điểm “nóng” của các vụ buôn hàng cấm.

Đối với mặt hàng ma túy, trước đây, khi vận chuyển, các đối tượng thường cho vào bao cao su, nuốt vào bụng, thắm vào chân, ga gô, pha trộn vào mỹ phẩm, thực phẩm, thậm chí là trộn vào mắm tôm,... Nếu bị bắt, vụ việc có thể sẽ làm vỡ cả một đường dây. Thế nhưng, thủ đoạn buôn hàng cấm này hiện đã thay đổi rất nhiều. Các đối tượng đã tìm cách cho hàng đi riêng, phân công người theo dõi và đón nhận lô hàng ở một cự ly an toàn. Khi có dấu hiệu bị phát hiện, đối tượng sẽ bỏ hàng để thoát thân...

Để kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả tình hình buôn lậu qua đường hàng không, theo ông Quang, các lực lượng chức năng phải nâng cao khả năng nghiệp vụ, đầu tư trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật soi chiếu, giám sát hiện đại. Điều quan trọng hơn là cần phải tăng cường sự hợp tác giữa các quốc gia đang “nóng” về vấn nạn buôn hàng cấm. Đồng thời, ngành hải quan cũng cần thông báo kịp thời về các phương thức, thủ đoạn và các diễn biến mới của tình trạng buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới với cơ quan công an, cơ quan quản lý thị trường để phối hợp, ngăn chặn, xử lý. Ngoài ra, ngành hải quan nên đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, tăng cường đào tạo nghiệp vụ điều tra cho đội ngũ cán bộ làm công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại.■

PVN vượt mức nhiều chỉ tiêu kế hoạch

Trong tháng 10/2018, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất từ 2 - 8,7% kế hoạch tháng.

Tổng sản lượng khai thác quy dầu toàn Tập đoàn tháng 10 đạt 1,93 triệu tấn, tính chung 10 tháng đạt 20,1 triệu tấn, vượt 4,9% so với kế hoạch 10 tháng và bằng 87,9% kế hoạch năm. Trong đó, sản lượng khai thác dầu tháng 10 đạt 1,15 triệu tấn, 10 tháng đạt 11,71 triệu tấn; khai thác khí tháng 10 đạt 0,78 tỷ m³, 10 tháng đạt 8,39 tỷ m³. Sản xuất đạm tháng 10 đạt 145.000 tấn, 10 tháng đạt 1,38 triệu tấn. Sản xuất xăng dầu tháng 10 đạt 1 triệu tấn, 10 tháng đạt 7,46 triệu tấn. Tính chung 10 tháng, các chỉ tiêu sản xuất của Tập đoàn vượt mức từ 3,3 - 14,3% kế hoạch. PVN đã hoàn thành kế hoạch cả năm chỉ tiêu nộp NSNN, trong đó, 10 tháng nộp 90.900 tỷ đồng, vượt 23,2% kế hoạch năm. Tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 499.500 tỷ đồng, vượt

21,1% kế hoạch 10 tháng, tăng 23,6% so với cùng kỳ năm 2017.■ **P.KHANG**

150 doanh nghiệp sẽ tham dự Triển lãm công nghệ nông - lâm - ngư nghiệp

Dự kiến, từ ngày 21 - 23/11, Triển lãm quốc tế chuyên ngành thiết bị và công nghệ nông - lâm - ngư nghiệp (Vietnam Growtech 2018) sẽ diễn ra tại Hà Nội, nhằm quảng bá các sản phẩm, công nghệ mới hỗ trợ sản xuất, hướng tới phát triển bền vững cho các ngành nông - lâm - ngư nghiệp.

Đại diện Ban Tổ chức cho biết, hiện Vietnam Growtech 2018 đã thu hút sự tham gia của 150 DN, với 200 gian hàng trưng bày các sản phẩm ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất như: robot gieo hạt rau củ, quả tự động; máy băm nghiền gỗ; công nghệ kiểm soát khí hậu; máy bay không người lái để phun thuốc trừ sâu... Đáng lưu ý, tham dự Vietnam Growtech 2018 lần này, có 30 trong tổng số 80 DN trong nước là DN khởi nghiệp và 70 DN

quốc tế đến từ những quốc gia có nền khoa học phát triển.■ **THU HUYỀN**

Agribank ước lãi trước thuế 10 tháng đạt hơn 6.000 tỷ đồng

Theo kết quả cập nhật mới nhất, đến ngày 31/10, lãi trước thuế của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) ước đạt hơn 6.000 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm 2017.

Tỷ lệ nợ xấu 1,98%; thu dịch vụ tăng 23,5% so với cùng kỳ năm 2017. Năm 2018, Agribank tiếp tục triển khai Đề án Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020, gắn liền với tái cơ cấu giai đoạn 2. Cùng với mục tiêu xử lý nợ xấu, Agribank tập trung thoái vốn đầu tư ngoài ngành. Từ năm 2014 đến nay, Agribank đã thoái vốn thành công tại 7 DN, tổng số tiền thu về trên 1.000 tỷ đồng; chủ động triển khai các thủ tục phá sản đối với Công ty cho thuê tài chính II. Hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả, lợi nhuận trước thuế của Agribank tăng dần qua các năm. Trong 2 năm liên tiếp (2016 và 2017), Agribank đều có tên trong danh sách 20 DN nộp thuế cao nhất cả nước.■ **Đ. KHOA**

TIN VẤN

+ Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn bàn giao, tiếp nhận, xử lý các khoản nợ và tài sản loại trừ khi chuyển đổi sở hữu DNNN.

+ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tháng 10 năm 2018 ước đạt 3,36 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu 10 tháng năm 2018 đạt 32,6 tỷ USD, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm 2017.

+ Theo thống kê của Cục Hàng hải Việt Nam (Bộ Giao thông vận tải), tổng sản lượng hàng hoá thông qua cảng biển 10 tháng năm 2018 đạt trên 430 triệu tấn, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2017.

+ Thông tin từ Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn), giá trị xuất khẩu rau quả 10 tháng năm 2018 ước đạt 3,3 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm 2017.■

HOÀNG LONG

Tin tức

Chưa thông qua đề xuất miễn học phí của TP. HCM

Liên quan đến đề xuất của TP. HCM về việc miễn học phí cho học sinh cấp Trung học cơ sở, tại buổi họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 10/2018 diễn ra mới đây, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang đề xuất Quốc hội sửa Luật Giáo dục, trong đó có liên quan đến vấn đề học phí. Vì vậy, đề xuất miễn học phí cấp Trung học cơ sở của TP. HCM sẽ chờ đến khi Luật Giáo dục được thông qua và thực hiện theo quy định của Luật.

Luật Giáo dục hiện hành quy định miễn học phí đối với cấp Tiểu học, không miễn học phí đối với cấp Trung học cơ sở và đưa ra khung từ 60.000 đồng đến 300.000 đồng/học sinh/tháng.■

NGUYỄN LỘC

Bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể vì sự phát triển cộng đồng bền vững

Đây là nội dung chính của Hội nghị Di sản Văn hóa phi vật thể châu Á - Thái Bình Dương 2018 diễn ra từ ngày 06 - 08/11, tại tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Với chủ đề “Các tổ chức phi chính phủ bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể vì sự phát triển cộng đồng bền vững”, Hội nghị là cơ hội để tăng cường trao đổi mối quan hệ qua lại giữa di sản văn hóa phi vật thể và phát triển bền vững; nhằm trao quyền cho các tổ chức phi chính phủ tham gia bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể thông qua những chia sẻ thông tin hữu ích và tăng cường mạng lưới hợp tác phi chính phủ trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.■

PHÓ HIẾN

Liên hoan phim Séc và Slovakia lần đầu tiên tại Việt Nam



Theo thông tin từ Hội hữu nghị Việt Nam - Séc, 10 bộ phim Séc và Slovakia sẽ được giới thiệu trong Liên hoan phim Séc - Slovakia đầu tiên tại Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 100 năm thành lập nước Tiệp Khắc và kỷ niệm 25 năm độc lập của nước Cộng hòa Slovakia và Cộng hòa Séc gồm: “Đường biên”, “Chia rẽ là chết”, “Ba điều ước cho nàng Lọ Lem”, “Tổ ấm bé nhỏ”... Mỗi bộ phim đem tới một nét đặc sắc về văn hóa, thể hiện bản sắc con người nơi xứ sở Séc và Slovakia.

Liên hoan phim diễn ra từ ngày 06 - 14/11, tại Trung tâm Chiếu phim Quốc gia (TP. Hà Nội) và CineStar Hai Bà Trưng (TP. HCM).■

LỘC NGUYỄN

Hơn 900 triệu đồng xử phạt vi phạm về an toàn thực phẩm

Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế) cho biết, từ ngày 08/9 đến 02/11/2018, Cục đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 24 cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm với tổng số tiền phạt gần 920,6 triệu đồng.

Lũy kế từ ngày 01/01 đến 02/11, Cục An toàn thực phẩm đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 99 cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm với tổng số tiền phạt hơn 5,5 tỷ đồng. Cùng với xử phạt bằng hình thức phạt tiền, Cục đã buộc các cơ sở thu hồi và tiêu hủy các lô sản phẩm vi phạm, tháo gỡ nội dung quảng cáo vi phạm; thu hồi 54 Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm, 8 Giấy xác nhận nội dung quảng cáo và 7 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.■

N. HỒNG

Mức vay không đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt

Theo Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục chính trị và công tác HS, SV (Bộ GD&ĐT) Dương Văn Bá, qua hơn 10 năm triển khai, Chương trình tín dụng HS, SV theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định 157) đã đem lại nhiều kết quả

đại học đại trà hiện nay nằm trong khoảng 15 - 20 triệu đồng/năm học, đến năm học 2020-2021, mức học phí của một số trường đại học có thể sẽ tăng gấp đôi hoặc gần gấp 3 so với hiện nay. Như vậy, với hạn mức cho vay như hiện tại, người học sẽ không thể trang trải được chi phí học tập cần thiết, chưa tính đến các chi phí sinh hoạt.

nhằm đảm bảo để các trường sư phạm có thể thu hút người giỏi vào học, đồng thời tạo được sự công khai, minh bạch, bình đẳng trong việc thu và sử dụng học phí sư phạm so với các ngành học khác.

Góp ý về Dự thảo Nghị định này, Phó Chủ tịch Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam Trần Xuân Nhĩ cho rằng, chủ trương bỏ quy định miễn học phí cho HS, SV sư phạm,

Đề xuất bỏ chính sách miễn học phí, tăng vốn vay ưu đãi cho học sinh, sinh viên

□ PHÓ HIẾN

Chỉ ra hàng loạt bất cập trong Chương trình tín dụng cho học sinh, sinh viên (HS, SV) hiện hành, nhiều chuyên gia đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kiến nghị nâng hạn mức vay ưu đãi cho HS, SV, tạo sự bình đẳng trong chính sách cho vay vốn giữa các đối tượng người học...

tích cực, góp phần xây dựng nguồn nhân lực được đào tạo có trình độ, kiến thức và tay nghề phục vụ phát triển đất nước. Giai đoạn 2007-2017, tổng doanh số tín dụng cho vay học tập đã chạm ngưỡng gần 60.000 tỷ đồng với hơn 3,5 triệu HS, SV được vay vốn cho chi phí học tập.

Tuy nhiên, ông Bá cũng nêu lên bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, như: các thủ tục, xác nhận giấy tờ vay vốn cho HS, SV còn cứng nhắc, gây mất thời gian cho cả HS, SV và nhà trường; chưa có sự phối hợp qua lại để phản hồi về số liệu thống kê cụ thể số lượng HS, SV được vay vốn hàng năm từ Ngân hàng Chính sách xã hội về các trường, giúp trường kiểm soát số lượng HS, SV đã được vay vốn; mức vốn vay đang ở mức thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt thực tế hiện nay...

Thông tin về hạn mức cho vay theo Quyết định 157, đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội - ngân hàng thực hiện giải ngân nguồn vốn vay - cũng cho rằng, mức vay vốn hiện nay đang ở mức thấp. Tính trung bình một SV học tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. HCM phải chi từ 3 - 4 triệu đồng/tháng, nhưng dù qua nhiều lần điều chỉnh, hạn mức cho vay vốn đối với HS, SV vẫn ở mức tối đa là 1,5 triệu đồng/tháng. Do đó, nhiều SV không mặn mà với chính sách vay vốn, dẫn đến doanh số cho vay giảm mạnh, làm hạn chế sự lan tỏa của chính sách.

Bên cạnh đó, theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến 2020-2021, các cơ sở giáo dục đại học công lập tự chủ sẽ thực hiện tăng học phí theo lộ trình. Với mức học phí đào tạo



Mức vay ưu đãi cho HS, SV hiện vẫn thấp, chưa phù hợp với nhu cầu thực tế

Ảnh: ST

Cần tăng hạn mức vay ưu đãi để tạo sự bình đẳng, sát với thực tế

Nhận thấy những bất cập trong chính sách tín dụng dành cho HS, SV, cụ thể là hạn mức cho vay đang rất thấp hiện nay, Ngân hàng Chính sách xã hội cũng như nhiều cơ quan có liên quan đều ủng hộ Bộ GD&ĐT đề xuất Chính phủ nâng hạn mức cho vay hiện hành.

Bên cạnh đề xuất nâng hạn mức cho vay theo Quyết định 157, Bộ GD&ĐT cũng đang xây dựng, lấy ý kiến về Dự thảo Nghị định quy định chính sách tín dụng và hoàn trả khoản vay tín dụng đối với HS, SV sư phạm (Dự thảo Nghị định). Theo đó, Dự thảo Nghị định đề xuất bỏ chính sách miễn học phí đưa ra mức vốn cho vay đảm bảo đủ để đóng học phí và chi trả sinh hoạt phí cho HS, SV sư phạm trong toàn khóa học với lãi suất ưu đãi 0,5%/tháng. HS, SV ra trường làm trong ngành sư phạm tối thiểu 5 năm sẽ không phải hoàn trả khoản vay tín dụng. Tuy nhiên, HS, SV không làm việc trong ngành giáo dục phải bồi hoàn 100% khoản vay và lãi suất. Theo lý giải của Bộ GD&ĐT, phương án trên

thay vào đó là hình thức vay vốn ưu đãi sẽ đảm bảo hợp lý hơn, nhằm chấm dứt tình trạng đào tạo nhưng làm trái nghề, gây lãng phí nguồn lực đầu tư của Nhà nước. Tuy nhiên, ông Nhĩ cũng băn khoăn khi Chương trình tín dụng hiện hành đang có hạn mức vay rất thấp, do đó, mức cho vay theo Dự thảo Nghị định sẽ ít nhiều tạo suy nghĩ phân biệt cho người học. “Không thể để chính sách tín dụng dành cho HS, SV, nhưng lại phân biệt các mức vay theo ngành đào tạo. Nếu vậy, mức vay theo Quyết định 157 cũng cần được tăng lên” - ông Nhĩ kiến nghị.

TS. Nguyễn Tùng Lâm - Chủ tịch Hội Tâm lý giáo dục Hà Nội - cũng đồng tình với hạn mức cho vay theo Dự thảo Nghị định khi cho rằng, đây là mức vay phù hợp, sát hơn với nhu cầu thực tế. Tuy nhiên, ông Lâm cũng lưu ý, theo Quyết định 157, HS, SV sư phạm cũng là đối tượng thụ hưởng, vì vậy, cơ quan quản lý cần xem xét điều chỉnh quy định trong Quyết định 157, đặc biệt là nâng hạn mức cho vay, khoanh vùng đối tượng vay vốn để tránh trùng lặp và đảm bảo chính sách mới được thực hiện hiệu quả.■

TIN VĂN

- Tổ chức Education First vừa công bố Bảng xếp hạng chỉ số thông thạo tiếng Anh toàn cầu. Theo đó, Việt Nam có điểm số 53,12, đạt mức độ thông thạo trung bình, xếp vị trí 41 trên tổng số 88 quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia.

- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam vừa yêu cầu

Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc hoàn thiện quy trình tổ chức Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, khắc phục bất cập, không để tái diễn các sai phạm như trong Kỳ thi năm 2018.

- UBND tỉnh Điện Biên được giao hoàn thiện Đề án “Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ đến năm 2030”, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý IV/2018.■

LỘC NGUYỄN

Tin tức

EU: Gấp rút kiểm toán toàn diện
tôm nhập khẩu từ Ấn Độ

Liên minh châu Âu (EU) cho biết, EU hiện đang gấp rút tiến hành kiểm toán toàn diện EU mặt hàng thủy hải sản nhập khẩu của Ấn Độ về dư lượng kháng sinh sau khi báo cáo của Ủy ban châu Âu (EC) cho rằng EU đang có nhiều thiếu sót trong biện pháp kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu từ quốc gia Nam Á này. Số lô hàng tôm bị từ chối của Ấn Độ tại thị trường EU ngày càng tăng do bị phát hiện dư lượng kháng sinh. EC không hài lòng trước những lô hàng vi phạm liên tiếp và cũng đã yêu cầu Ấn Độ cải tổ toàn bộ hệ thống kiểm soát an toàn thủy sản xuất khẩu.■ (The United News of India)

Anh: Ngân sách quốc phòng có thể
thiếu trầm trọng

KTNN Vương quốc Anh (NAO) vừa qua lên tiếng cảnh báo Bộ Quốc phòng nước này về nguy cơ thiếu trầm trọng ngân sách trong 10 năm tới do những lãng phí tài chính cho việc mua sắm trang thiết bị. Những phát hiện của NAO làm dấy lên những nghi ngại về công tác quản lý tài chính của Bộ Quốc phòng. NAO dự báo, chi phí quốc phòng có thể vượt quá mức ngân sách 186,4 tỷ Bảng và Bộ Quốc phòng có thể phải đối mặt với lỗ hổng tài chính khoảng 14,8 tỷ Bảng.■ (The Guardian)

Pakistan: Kêu gọi sửa đổi
Luật Lao động sau kiểm toán

Pakistan cần xem xét việc sửa đổi Luật Lao động phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế để cung cấp quyền và lợi ích cho người lao động nói chung và phụ nữ nói riêng. Đề xuất này được đưa ra sau cuộc kiểm toán về giới đối với 130 quy định của Luật Lao động do Tổ chức Minh bạch và Giáo dục dân chủ Pakistan tiến hành. Các quy định được đề xuất sửa đổi chủ yếu liên quan đến 4 vấn đề chính: điều khoản dịch vụ và điều kiện lao động, quan hệ lao động, an sinh xã hội và an toàn lao động.■ (The Nation)

Tin vắn

►► Tập đoàn đầu tư Bidvest danh tiếng của Nam Phi mới đây đã bổ nhiệm PwC là hãng kiểm toán của Tập đoàn. Quyết định bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 28/11/2018.■ (The Business Report)
►► KPMG cho biết, Hãng này hiện đang tìm kiếm tuyển dụng thêm gần 9.000 ứng viên tại Ấn Độ, gấp 10 lần số nhân sự hiện tại, để thực hiện các dự án nước ngoài về giải pháp tư vấn và kiểm toán.■ (The Economics Times)
TRÚC LINH

Ngày 11/10, Bộ trưởng Bộ Truyền thông và Đa phương tiện Malaysia Gobind Singh Deo cho biết, số tiền nghi ngờ bị biển thủ của Tổng công ty Phát triển điện ảnh quốc gia Malaysia (Finas) có thể lên tới 25 triệu Ringgit (khoảng 6 triệu USD), cao hơn con số ước tính ban đầu là 16 triệu Ringgit.

Bộ trưởng Gobind Singh Deo khẳng định, ông đã yêu cầu Ủy ban Phòng chống tham nhũng Malaysia (MACC) vào cuộc để điều tra làm rõ số tiền 25 triệu Ringgit bị thất thoát của Finas. Bộ Truyền thông và Đa phương tiện Malaysia chịu trách nhiệm giám sát các hoạt động của Finas

Nghi ngờ biển thủ ngân sách lớn tại Tổng công ty
Phát triển điện ảnh quốc gia Malaysia

cũng đang trong quá trình tiến hành một cuộc kiểm toán nội bộ và dự kiến sẽ đệ trình các phát hiện kiểm toán lên MACC để cùng phối hợp điều tra những liên quan đến một số tài khoản của Finas.

Trước đó, hồi tháng 9/2017, giới truyền thông Malaysia lan truyền thông tin từ bản báo cáo của Finas, theo đó, trong năm 2015 và 2016, Finas đã cung cấp nhiều khoản hỗ trợ tài chính có giá trị lớn cho 7 công ty sản xuất

phim truyền trong nước để xây dựng 7 bộ phim truyền hình, song trên thực tế, số tiền này chưa được giải ngân. Ngay sau đó, Bộ Truyền thông và Đa phương tiện Malaysia đã tiến hành điều tra sơ bộ sổ sách của Finas và nghi ngờ số tiền bị thất thoát có thể lớn hơn hàng chục triệu Ringgit so với con số ước tính ban đầu với những dấu hiệu của việc biển thủ ngân sách.

Bộ trưởng Gobind Singh Deo cho biết, mọi thông tin sẽ

được công khai ngay sau khi Bộ của ông hoàn tất cuộc kiểm toán nội bộ. Hiện Finas đang chịu sự chỉ trích nặng nề về những yếu kém nghiêm trọng trong quản lý tài chính và có khả năng sẽ phải tiến hành tái cơ cấu trong thời gian tới. Ban Lãnh đạo Finas gồm: Tổng Giám đốc Datuk Fauzi Ayob và Phó Tổng Giám đốc Datuk Azmir Saifuddin Matulib hiện được thay thế vị trí tạm thời để phục vụ điều tra. Bộ trưởng Gobind Singh

Deo hy vọng, nhóm lãnh đạo được thay thế tạm thời sẽ hỗ trợ Bộ đánh giá một cách toàn diện hệ thống tài chính của Finas và đề xuất những ý tưởng nhằm vực dậy và đưa Finas tiến lên phía trước, thích ứng với sự phát triển nhanh chóng của ngành công nghiệp điện ảnh trong bối cảnh kỹ thuật số hiện nay.■

(The Malay Mail và New Straits Times Online)
NGỌC QUỲNH

MEXICO:

Thất thoát, tham nhũng
trong Chương trình Bảo hiểm y tế cộng đồng

THANH XUYỀN

Vừa qua, Văn phòng Kiểm toán Liên bang Mexico (ASF) đã tiến hành hàng loạt cuộc kiểm toán liên quan đến Chương trình Bảo hiểm y tế cộng đồng Seguro Popular (SP) và chỉ ra nhiều bất thường, sai phạm trong việc sử dụng kinh phí được phân bổ cho Chương trình nhiều năm qua.

Ngân sách cho y tế bị chiếm dụng,
sử dụng sai mục đích...

Trong 174 cuộc kiểm toán được tiến hành nhằm đánh giá tình hình quản lý, sử dụng ngân sách của SP tại các bang của Mexico, 6 cuộc kiểm toán tại 4 tiểu bang đã phát hiện có tới 53,3% ngân sách của SP bị sử dụng sai quy định.

Theo ASF, hơn 16 tỷ Peso (852 triệu USD) kinh phí chăm sóc sức khỏe cho người nghèo trên toàn Liên bang đã được chuyển giao cho chính quyền các tiểu bang từ năm 2013 đến 2017. Tuy nhiên, số tiền này chưa được sử dụng đúng mục đích và đã bị nhiều quan chức cố tình lạm dụng, biển thủ.

Cụ thể, nhiều khoản thanh toán với nội dung mua thuốc bị đẩy không cao hơn nhiều lần so với giá trị thực tế trong khi tình trạng thiếu thuốc tại các bệnh viện, cơ sở y tế vẫn diễn ra tràn lan. Nhiều khoản tiền được chi bừa bãi không rõ nội dung chi, không có các giấy tờ, chứng từ hợp pháp; một số khoản tiền bị chuyển sai quy định và ngân sách lương đã được trả cho nhiều nhân viên ảo, không có tên trong bảng lương.

Chính quyền bang Veracruz, đứng đầu là Thống đốc Bang - ông Javier Duarte bị chỉ trích nhiều nhất khi cố tình sử dụng gần 4,1 tỷ Peso (217 triệu USD) bất hợp pháp. Các cuộc kiểm toán đã phát hiện ra một loạt sai phạm trong suốt thời gian ông Javier Duarte làm Thống đốc (từ năm 2010-2016), điển hình là trường hợp một phòng khám ung thư công đã cho nhiều bệnh nhi uống nước cất thay vì dùng thuốc hóa trị. Tháng trước, ông này đã bị kết án 9 năm tù vì tội rửa tiền và tham nhũng.

Sau Veracruz, các bang Michoacán, Jalisco và Oaxaca cũng bị ASF chỉ trích



Chương trình SP cho người nghèo tại Mexico được thực hiện từ năm 2004
Ảnh: ST

khi lạm chi, biển thủ tới hơn 3,6 tỷ Peso (192 triệu USD).

ASF cho biết, số lượng bác sĩ, y tá, nhân viên y tế và mọi tiêu chí khác tại

SP là một chương trình bảo hiểm y tế công do Chính phủ Mexico thành lập từ năm 2004 nhằm mở rộng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho những người có thu nhập thấp, không có điều kiện tham gia các loại bảo hiểm khác. Hiện SP cung cấp các dịch vụ y tế cho 55,6 triệu người dân Mexico. Chi phí ước tính của SP trong giai đoạn 2010-2013 là 26,8 tỷ USD, trong đó, Ngân hàng Thế giới tài trợ khoảng 1.250 triệu USD.■

các bệnh viện, phòng khám thuộc hệ thống SP đều thấp hơn các mức mà Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đưa ra và thấp hơn tại các trung tâm y tế, bệnh viện của Mexico.

Tham nhũng hủy hoại chính sách an sinh

SP được xây dựng hướng đến đối tượng người nghèo trên toàn quốc nhưng Chương trình đã không thể mang lại hiệu quả cho người dân do nạn tham nhũng hoành hành suốt nhiều năm qua. Từ khi Chính phủ Liên bang đương thời nhậm chức vào tháng 12/2012, 782,4 triệu Peso

(41,7 triệu USD) bị thất thoát trong quá trình thực hiện SP đã được thu hồi. Tuy nhiên, tỷ lệ tham nhũng trong quá trình thực hiện Chương trình này trên toàn Liên bang vẫn còn rất lớn.

Các kiểm toán viên dẫn chứng trường

hợp ông Catarino Escobar - một cư dân 65 tuổi sống tại bang Guanajuato, vì thất nghiệp nên ông là một trong hàng triệu người Mexico đang phải phụ thuộc vào các chương trình chăm sóc sức khỏe của SP.

Tháng 6/2018, ông Escobar bị lên cơn đau tim lần thứ ba và được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Dolores Hidalgo, nơi điều trị các bệnh nhân tham gia Chương trình SP. Nhưng sau khi được đưa đến Bệnh viện, các bác sĩ đã yêu cầu gia đình đưa ông đến nơi khác vì ở đây không có thuốc và các trang thiết bị để chữa trị cho ông. Vài ngày sau đó, ông cũng không được điều trị và đã qua đời. Ngoài ra, còn vô số trường hợp khác tương tự như trên, điều đó càng khẳng định tham nhũng chính là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây ra sự thất bại của hệ thống SP và dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng tại Mexico.

ASF cho biết, các cơ quan thực thi pháp luật của Mexico mới xác định được danh tính những người có dính líu đến việc lạm chi 3 tỷ Peso và đã tiến hành điều tra để đưa các tội phạm ra ánh sáng cũng như thu hồi lại số tiền thất thoát. Tuy nhiên, đến nay, vẫn chưa có khoản tiền nào được thu hồi. Những thủ phạm gây thất thoát 13 tỷ Peso còn lại cũng chưa được xác định.■

(The Mexicanewsdaily và Milenio)

Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư vào Vĩnh Phúc

Trong chiến lược phát triển thời gian qua, Vĩnh Phúc luôn coi công tác xúc tiến thu hút đầu tư là chìa khóa để mở ra thành công. Với phương châm: “Tất cả các nhà đầu tư vào Vĩnh Phúc đều là công dân Vĩnh Phúc - Thành công của DN chính là thành công và niềm tự hào của tỉnh”, Vĩnh Phúc đã triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho DN sản xuất, kinh doanh để thu hút đầu tư, bằng những chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Nhiều năm qua, Vĩnh Phúc đã chú trọng thu hút đầu tư các dự án FDI có chất lượng cao từ Nhật Bản và Hàn Quốc, đặc biệt là các dự án phát triển hạ tầng khu công nghiệp để thu hút và quản lý các DN hàng đầu của các quốc gia trên, tạo nên chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu. Trong đó, có thể kể đến như: Tập đoàn Sumitomo (Nhật Bản) với Khu công nghiệp Thăng Long - Vĩnh Phúc đã khởi công xây dựng tháng 9/2017, đồng thời tiếp tục nghiên cứu đầu tư Khu công nghiệp Thăng



Khởi công Khu công nghiệp Thăng Long - Vĩnh Phúc

Long 4 tại Tam Dương hoặc Lập Thạch; Công ty cổ phần Khu công nghiệp Hàn Quốc (KIC) đầu tư vào Khu công nghiệp Sông Lô 2; Tập đoàn Hyundai (Hàn Quốc) đang nghiên cứu đầu tư một khu công nghiệp...

Cùng với hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, lãnh đạo tỉnh Vĩnh Phúc quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính; tăng cường thông tin, tư vấn, hỗ trợ DN, phát triển đội ngũ doanh nhân, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tạo thuận lợi cho DN tiếp cận nguồn vốn vay ưu

đãi; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho DN; duy trì đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân. Hằng tuần, lãnh đạo tỉnh, các sở, ban, ngành tổ chức gặp gỡ, đối thoại với các DN; giảm thiểu thời gian thực hiện các thủ tục hành chính; tổ chức các cuộc xúc tiến đầu tư tại chỗ và trực tiếp tại các thị trường: Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, Nga, Italia, Đức...

Đến nay, tỉnh có 939 dự án đầu tư còn hiệu lực, bao gồm: 260 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 3,7 tỷ USD, vốn

thực hiện ước đạt 68,2 % tổng vốn đầu tư đăng ký; 679 dự án DDI với tổng số vốn đăng ký hơn 67 nghìn tỷ đồng.

Trả lời phỏng vấn các cơ quan thông tấn báo chí, đồng chí Nguyễn Văn Trì - Phó Bí thư Tỉnh

ủy, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: “Thời gian tới, Vĩnh Phúc tiếp tục hướng đến thu hút các dự án có hàm lượng khoa học công nghệ cao, thân thiện với môi trường, đóng góp lớn cho phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt là các dự án có khả năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu trong lĩnh vực công nghiệp điện tử, viễn thông, sản xuất, lắp ráp ô tô, xe máy... Đồng thời, Vĩnh Phúc sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai các dự án đầu tư cũng như hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, dựa trên quan điểm xuyên suốt: DN thành đạt, Vĩnh Phúc thành công”.



Vĩnh Phúc tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai các dự án đầu tư

9 tháng: Thêm 43 dự án mới đầu tư vào Vĩnh Phúc

Trong 9 tháng năm 2018, Ban Quản lý các Khu công nghiệp đã cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư cho 43 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 253,15 triệu USD và 295,62 tỷ đồng.

Trong số 43 dự án mới cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư, có 25 dự án FDI thuộc lĩnh vực công nghiệp sản xuất linh kiện điện tử, 4 dự án sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy, 1 dự án sản xuất vật liệu xây dựng, còn lại thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp khác. Các dự án tập trung đầu tư vào các Khu công nghiệp: Bình Xuyên, Bình Xuyên II, Bá Thiện II, Thăng Long - Vĩnh Phúc và Khai Quang.

Đến nay, số dự án còn hiệu lực đầu tư trong các khu công nghiệp

là 276 dự án, gồm 51 dự án DDI với tổng vốn đầu tư trên 14.106 tỷ đồng và 225 dự án FDI với tổng vốn đầu tư trên 3 tỷ USD.

Trong kỳ, tiến độ giải ngân của các dự án ổn định, vốn giải ngân tập trung chủ yếu vào các DN điện tử, may mặc, vật liệu xây dựng, thép cùng các dự án mới cấp phép đầu năm và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong 9 tháng năm 2018. Vốn thực hiện của các dự án DDI đạt 599,3 tỷ đồng, bằng 86% so với cùng kỳ, lũy kế đến hết tháng 9/2018 đạt 6.644,87 tỷ đồng, chiếm 47% vốn đăng ký. Vốn thực hiện của các dự án FDI đạt 268,97 triệu USD, tăng 32% so với cùng kỳ, nâng vốn thực hiện của các dự án đến hết tháng 9/2018 lên 1.861,3 triệu USD, đạt tỷ lệ 60,6% vốn đăng ký.



Lễ ký biên bản ghi nhớ về thành lập Bộ phận Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Nhật bản

Trong 3 tháng cuối năm 2018, Ban tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư và quản lý các dự án sau cấp phép, hỗ trợ các DN giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, triển khai thực hiện dự án. Dự kiến năm 2018 đạt và

vượt kế hoạch thu hút đầu tư đề ra, thu hút thêm khoảng 5 dự án FDI mới, vốn đăng ký đạt 30 - 50 triệu USD và 2 dự án DDI mới với tổng vốn đăng ký khoảng 100 - 200 tỷ đồng; có thêm khoảng 10 - 11 dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tại Hội nghị cung cấp thông tin định kỳ về BHXH, BHYT tháng 10/2018 vừa được BHXH Việt Nam tổ chức ngày 02/11, tại Hà Nội, một số phóng viên đã đề cập đến thông tin Quỹ BHYT kết dư gần 39.000 tỷ đồng và liệu số lượng kết dư lớn như vậy có ảnh hưởng đến quyền lợi khám, chữa bệnh của người bệnh?

Trao đổi về vấn đề này, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Đào Việt Ánh cho biết, số tiền 39.000 tỷ đồng được nhắc đến thuộc Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT tồn tích nhiều năm khi thực hiện Luật BHYT. Theo đó, Luật quy định phải để ra ít nhất 5% số tiền đóng BHYT nhằm mục đích dự phòng.

Theo thông lệ quốc tế, trong thiết kế chính sách BHYT ở nhiều nước cũng như tại Việt Nam, việc tồn tại của Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT là cần thiết, để bảo đảm tính bền vững của chính sách BHYT, đảm bảo khả năng chi trả của Quỹ trước những rủi ro về thiên tai, dịch bệnh có thể phát sinh bất cứ lúc nào. “Quỹ này rất quan trọng. Vì bên cạnh rủi ro về thiên tai, dịch bệnh, chúng ta cần nguồn lực hỗ trợ thanh toán khi giá dịch vụ y tế được điều chỉnh tăng theo lộ trình tính đúng, tính đủ và áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới trong

Bảo đảm quyền lợi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế

□ HẢI ĐĂNG

Đây là khẳng định của Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam Đào Việt Ánh khi đề cập đến số tiền tồn đọng lớn của Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT).



Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Đào Việt Ánh thông tin cho báo chí
 Ảnh: NGUYỄN VĂN

khám, chữa bệnh BHYT” - ông Ánh nhận định.

Tuy nhiên, Phó Tổng Giám đốc Đào Việt Ánh khẳng định, dù Quỹ có kết dư hay bội chi, quyền lợi của người khám, chữa bệnh BHYT luôn được đảm bảo đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật. Trong bối cảnh mở rộng đối tượng đóng

BHYT còn khó khăn cũng như tình trạng Quỹ bội chi, nếu không sử dụng Quỹ BHYT và Quỹ Dự phòng hợp lý, sẽ không có nguồn để chi khám, chữa bệnh. Hiện mức đóng bình diện chung của Việt Nam khoảng 1 triệu đồng/người, chỉ đầu thẻ khoảng 1,1 triệu đồng. Với tiền chi khám, chữa bệnh hằng

năm cho 1,7 triệu lượt người khám, tương ứng chỉ khoảng 90.000 tỷ đồng thì số tiền trong Quỹ Dự phòng không phải là nhiều.

Thông tin thêm về tác động đến Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT, đại diện BHXH Việt Nam cho biết, sau khi chính sách thông tuyến huyện chính thức được áp dụng theo quy định của Luật BHYT và do tác động của việc gia tăng giá viện phí theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc (nay được thay thế bởi Thông tư số 15/2018/TT-BYT có hiệu lực từ ngày 15/7/2018), trong mấy năm gần đây, tình trạng bội chi Quỹ BHYT diễn ra tại hầu khắp các địa phương trên cả nước. Do đó, Quỹ BHYT đã phải sử dụng Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT để bù đắp phần nào.

Đại diện BHXH Việt Nam cũng cảnh báo, nếu chi phí khám, chữa bệnh BHYT không được kiểm soát tốt, Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT không còn đủ để bù đắp thì sẽ phải thực hiện việc điều chỉnh tăng mức đóng BHYT. Điều này sẽ tác động bất lợi đến thu nhập của người dân, khả năng của DN, cũng như khả năng cân đối của NSNN. Do đó, việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả Quỹ BHYT nói chung và đảm bảo duy trì Quỹ Dự phòng khám, chữa bệnh BHYT nói riêng là trách nhiệm của các ngành chức năng và toàn dân.

Theo đánh giá của nhiều tổ chức quốc tế, Việt Nam là một trong những quốc gia có chính sách BHYT tốt nhất thế giới. Mệnh giá Thẻ BHYT của chúng ta hiện nay mới chỉ ở mức bình quân 30 đến 40 USD/người trong khi Danh mục thuốc BHYT của Việt Nam hơn 1.000 loại, rộng hơn rất nhiều nước (các nước trung bình có khoảng 700 loại), cùng với đó là hàng nghìn dịch vụ kỹ thuật, trong đó, nhiều dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn cũng được Quỹ BHYT thanh toán. Vì vậy, lãnh đạo BHXH Việt Nam khẳng định: Nếu nói Việt Nam hướng đến nền y tế giá rẻ với danh mục thuốc, dịch vụ nghèo nàn là không đúng thực tế, thiếu khách quan và chưa hiểu đúng về chính sách.■

Thẻ bảo hiểm y tế điện tử:

Giảm lạm dụng, tăng lợi ích cho người tham gia

Theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) vừa được ban hành, chậm nhất đến ngày 01/01/2020 sẽ triển khai sử dụng Thẻ BHYT điện tử. Đây là một điểm mới nhằm ngăn ngừa trục lợi Quỹ BHYT, đồng thời góp phần cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh (KCB) cho người dân tốt hơn, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam Đào Việt Ánh cho biết, Chính phủ giao cho BHXH Việt Nam chủ trì và phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Dự thảo Quyết định cấp, quản lý và sử dụng Thẻ BHYT điện tử có gắn chip và công nghệ do Việt Nam làm chủ. Việc làm này trong tương lai sẽ mang lại lợi ích lớn cho các bên liên quan như: cơ quan BHXH, cơ sở KCB và đặc biệt là người tham gia BHYT. Cụ thể, đối với cơ quan BHXH, việc cấp Thẻ BHYT điện tử giúp giải quyết tình trạng trục lợi, lạm dụng Quỹ BHYT, do người tham gia BHYT khi đi KCB phải thực hiện việc xác thực nhân thân của chủ thẻ thông qua thông tin sinh trắc học, quy định này sẽ ngăn chặn tình trạng mượn Thẻ BHYT, rút ngắn thời gian làm thủ tục KCB; giảm thời gian thực hiện công tác giám định và thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT theo phương thức thủ công.

Những người đang tham gia BHYT đã có thẻ giấy sẽ được cơ quan BHXH chủ động chuyển đổi sang thẻ điện tử và không yêu cầu phải lập bổ sung hồ sơ. So với việc sử dụng Thẻ BHYT giấy, Thẻ BHYT điện tử thể hiện được nhiều ưu điểm vượt trội như: người tham gia BHYT có thể được KCB mọi lúc, mọi nơi với những thông tin cơ bản như họ tên, ngày

tháng năm sinh, mã số BHYT... để ghi nhận việc KCB là hợp lệ. Cũng nhờ hệ thống này, bác sĩ chỉ cần nhập mã thẻ bệnh nhân là nắm được toàn bộ lịch sử KCB, các chẩn đoán, đơn thuốc đã dùng trước đó. Mặt khác, việc cấp Thẻ BHYT điện tử góp phần cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục như: in gia hạn sử dụng Thẻ BHYT hằng năm; đổi Thẻ BHYT do sai, lệch thông tin, thay đổi nơi đăng ký KCB ban đầu, điều chỉnh quyền lợi, đối tượng; thu hồi Thẻ BHYT còn giá trị sử dụng đối với người lao động bảo giám...

Tuy nhiên, một số ý kiến lo ngại khi cho rằng, với nhiều người dân, đặc biệt là những người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, việc tiến hành thay đổi sang Thẻ BHYT điện tử sẽ gặp phải khó khăn. Bởi, họ còn chưa hiểu hết về kỹ thuật, máy móc và thực hiện thủ tục ra sao cho phù hợp.

Giải thích về vấn đề này, đại diện BHXH Việt Nam cho hay, việc cấp Thẻ BHYT điện tử dự kiến thực hiện theo lộ trình, trong thời gian người tham gia chưa được cấp Thẻ BHYT điện tử thì Thẻ BHYT bằng giấy vẫn có giá trị sử dụng bình thường. BHXH Việt Nam sẽ đẩy mạnh tuyên truyền để người dân nâng cao nhận thức về lợi ích và cách thức sử dụng Thẻ BHYT điện tử; đào tạo, tập huấn cán bộ, nhân viên tại các cơ sở KCB để thực hiện tiếp nhận và giải quyết kịp thời những vướng mắc cho người tham gia khi đi KCB BHYT; đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý nghiệp vụ BHXH, BHYT; tổ chức khảo sát, thí điểm áp dụng Thẻ BHYT điện tử tại một số tỉnh, thành phố lớn, lên phương án trang bị cơ sở hạ tầng nhằm bảo đảm kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quản lý về BHYT liên thông cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương liên quan.■ **BẢO TRÂN**

Xử lý nghiêm doanh nghiệp vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội

Đây là khẳng định của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Hòa Bình trước Quốc hội liên quan đến vấn đề gỡ vướng trong quyền khởi kiện của tổ chức công đoàn đối với các DN nợ bảo hiểm xã hội (BHXH).

Chánh án Nguyễn Hoà Bình cho biết thêm, trong thời gian qua, Toà án nhân dân tối cao đã phối hợp với BHXH Việt Nam tổ chức hội thảo về nội dung này. “Theo quy định, Tòa án không được xử các hành vi nêu trên theo trình tự dân sự; các tổ chức, cá nhân khi phát hiện DN vi phạm gian lận BHXH và trốn đóng BHXH, hoàn toàn có nghĩa vụ báo cáo với cơ quan điều tra, cơ quan kiểm sát để khởi tố điều tra. Khi đó, Tòa án sẽ xét xử một cách nghiêm minh” - Chánh án Nguyễn Hòa Bình khẳng định.■

ĐĂNG HẢI

Báo chí truyền thông chính sách BHXH, BHYT trong bối cảnh cách mạng 4.0

Đây là chủ đề Hội thảo do Tạp chí Người Làm Báo (Hội Nhà báo Việt Nam) phối hợp với BHXH Việt Nam tổ chức mới đây tại Hà Nội.

Tại Hội thảo, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Đào Việt Ánh khẳng định, trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, BHXH Việt Nam xác định chiến lược trọng tâm là tiếp tục đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình, thủ tục tham gia BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp để DN, người dân tiếp cận nhanh chóng, thuận tiện, giảm thời gian thực hiện các thủ tục, giao dịch của DN. Bên cạnh đó, các đại biểu cũng đề xuất những nhóm giải pháp cơ bản, nhằm nâng cao chất lượng thông tin về BHXH, BHYT trên báo chí, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về hệ thống an sinh xã hội và tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT.■

NGUYỄN VŨ

BHXH Việt Nam xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân

BHXH Việt Nam đang triển khai xây dựng Dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá đo lường sự hài lòng của người dân. Theo đó, dựa trên đề án của Bộ Nội vụ và căn cứ vào thực tiễn, đặc thù hoạt động của ngành BHXH, Viện Khoa học BHXH đã xây dựng Bộ tiêu chí trong 4 trường hợp: giao dịch trực tiếp; giao dịch điện tử; giao dịch qua dịch vụ bưu chính công ích, đại lý thu; hình thức tại cơ sở KCB. Phương pháp thực hiện đo lường bao gồm: xác định đối tượng điều tra xã hội học; chọn mẫu điều tra xã hội học; phiếu điều tra xã hội học; phương pháp điều tra xã hội học. Thông qua kết quả đo lường hằng năm, BHXH Việt Nam sẽ nắm bắt được thực tế chất lượng phục vụ của ngành cũng như nhu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ và cung ứng dịch vụ, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan BHXH.■

DUỖY AN

Tại phiên chất vấn, đại biểu Quốc hội Nguyễn Trường Giang (Đắk Nông) chất vấn Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến: Một trong những yêu cầu trong lĩnh vực y tế mà Nghị quyết số 44/2017/QH14 đặt ra là tiếp tục đẩy mạnh, liên thông kết quả xét nghiệm. Được biết, lộ trình của Bộ Y tế đến năm 2020 là liên thông kết quả xét nghiệm đối với các cơ sở xét nghiệm trong phạm vi một tỉnh và đến năm 2025 liên thông kết quả toàn quốc. Xin Bộ trưởng cho biết, hiện nay, việc này đã triển khai được đến đâu và có thể đẩy nhanh tiến độ để tiết kiệm chi phí cho người dân hay không?

Trả lời câu hỏi của đại biểu, Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến cho biết, nguyện vọng của cử tri là liên thông kết quả xét nghiệm, công nhận lẫn nhau để giảm thời gian chờ đợi cũng như tiết kiệm. Để giải quyết vấn đề này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 27/02/2016 phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học giai đoạn 2016-2025. Theo đó, chậm nhất đến năm 2020, liên thông và công nhận lẫn nhau bệnh viện tuyến tỉnh và năm 2025 liên thông toàn quốc.

Trong năm 2017, 2018, việc liên thông kết quả xét nghiệm đã được triển khai tại 28 bệnh viện trực thuộc Bộ, tức là bệnh viện tuyến T.Ư. Điều kiện đối với các bệnh viện này là các phòng xét nghiệm phải đạt ISO15189. Vì vậy, trong năm

LIÊN THÔNG XÉT NGHIỆM:

Tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

□ NGUYỄN AN

Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV về lộ trình thực hiện liên thông kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở y tế, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định: Liên thông kết quả xét nghiệm càng sớm càng tốt để tiết kiệm chi phí cho người bệnh và thực hiện khám, chữa bệnh tốt hơn.



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam trả lời chất vấn trước Quốc hội về lộ trình thực hiện liên thông kết quả xét nghiệm. Ảnh: quocchoi.vn

2018, Bộ Y tế sẽ tổng kết 18 bệnh viện đã làm thí điểm và sẽ tìm hiểu, đánh giá xem khả năng có thể nhân rộng, đẩy tiến độ nhanh hơn hoặc giữ nguyên như kế hoạch. Bộ Y tế sẽ phân đầu cùng các tỉnh để đẩy nhanh tiến độ hơn.

Cho rằng lộ trình liên thông xét nghiệm đến năm 2025 mới hoàn thành là quá chậm, đại biểu Quốc hội Nguyễn Anh Trí

(Hà Nội) tiếp tục chất vấn Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam: Kiến nghị của cử tri đề nghị thông tuyến trong liên thông xét nghiệm càng sớm càng tốt. Vậy, theo Phó Thủ tướng, điều này có thể làm được không?

Trả lời chất vấn, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam cho biết, chính ông là người đề nghị việc liên thông kết quả xét nghiệm. Khi mới được giao

trách nhiệm theo dõi ngành y tế, bản thân ông đã gặp rất nhiều đối tượng, trong đó đặc biệt là các nhà khoa học. “Anh em có nói với tôi rằng, chi phí của chúng ta cho chữa bệnh, cho thuốc thời điểm đó là 49%, kết quả xét nghiệm là trên 11%, chụp chẩn đoán hình ảnh là 8%. Như vậy, đây là một tỷ lệ quá lớn, rất lãng phí” - Phó Thủ tướng nói.

Theo Phó Thủ tướng, một trong những nguyên nhân khiến chi phí xét nghiệm lớn là do chính sách về quản lý cơ chế tài chính của các cơ sở y tế còn bất cập, đặc biệt có chính sách huy động xã hội hóa mà thực chất là tư nhân hóa. Trong nhiều năm, chúng ta huy động vào các máy móc xét nghiệm nên các chủ đầu tư có động cơ là tìm mọi cách để xét nghiệm nhiều. “Mục tiêu liên thông xét nghiệm, đầu tiên là phục vụ chữa bệnh tốt hơn và phải tiết kiệm hơn. Khi có Đề án liên thông xét nghiệm mà Bộ Y tế trình lên, tôi phải trực tiếp làm

việc với Bộ, tất cả thời hạn mà Bộ đề ra chúng tôi đều yêu cầu rút ngắn lại” - Phó Thủ tướng cho biết.

Phó Thủ tướng cũng yêu cầu, các bệnh viện thuộc Bộ phải gương mẫu làm trước chứ không phải là làm thí điểm. Việc liên thông thực ra rất đơn giản. Chỉ cần tất cả các phòng xét nghiệm của tất cả các sở y tế đạt chuẩn là sẽ liên thông được. Vì vậy, Bộ Y tế cần ban hành chuẩn phòng xét nghiệm, sau đó kiểm tra hoặc cho các tổ chức kiểm tra chất lượng độc lập, xác nhận đạt chuẩn thì có nghĩa là liên thông được, còn nếu không đạt chuẩn thì không được xét nghiệm.

Nhấn mạnh hơn về lộ trình thực hiện, Phó Thủ tướng nói: “Tôi đã chỉ đạo Bộ Y tế là thời hạn nêu trong Đề án là thời hạn chậm nhất. Còn liên thông sớm ngày nào thì tốt ngày đấy để không chỉ tiết kiệm cho người bệnh mà sẽ chữa bệnh tốt hơn”. Phó Thủ tướng cũng đề nghị lãnh đạo các địa phương cần chỉ đạo các bệnh viện, các cơ sở y tế của mình phải tham gia vào Đề án này và phải bước qua lợi ích cục bộ để thực hiện.■

Bộ Y tế vừa tổ chức Hội nghị Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2018 tại khu vực phía Bắc và phía Nam với sự tham gia của lãnh đạo các sở y tế và lãnh đạo các bệnh viện.

Tại Hội nghị, PGS,TS. Lương Ngọc Khuê - Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (Bộ Y tế) - cho biết: Thời gian qua, ngành y tế đã không ngừng đổi mới hoạt động khám, chữa bệnh, từ việc thực hiện 83 tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện đến việc đổi mới quy trình khám, chữa bệnh, đổi mới tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Nhờ đó, bộ mặt và chất lượng phục vụ của các bệnh viện trong cả nước có sự thay đổi cơ bản.

Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh thực tuyến sau 1 năm với trên 1 triệu phiếu khảo sát cho thấy, tỷ lệ hài lòng của người bệnh nội trú đạt 75,6%, người bệnh ngoại trú đạt 66,3%. Một đánh giá độc lập của Tổ chức Sáng kiến Việt Nam với 3.000 bệnh nhân cho thấy sự hài lòng của người bệnh đạt gần 80%. Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) công bố năm 2018 cũng thể hiện sự tiến bộ rõ rệt của y tế công khi tỷ lệ người trả lời cho biết tình trạng nhận phong bì trong

Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện phải độc lập, thực chất...

khám, chữa bệnh giảm từ 17% xuống còn 9%.

Để công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế ngày càng hiệu quả, thực chất hơn, hướng tới mục tiêu các bệnh viện ngày càng có chất lượng phục vụ cao hơn, Bộ Y tế đã ban hành Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2018 và tổ chức tập huấn thực hiện.

Theo đó, công tác kiểm tra, đánh giá tập trung vào việc thực hiện các hoạt động chuyên môn, cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh của bệnh viện; đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh, làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện; từng bước xếp loại chất lượng hoạt động, dịch vụ khám, chữa bệnh của các bệnh viện và cung cấp căn cứ xét thi đua, khen thưởng năm 2018.

Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện ở tất cả các bệnh viện nhà nước và tư nhân trên toàn quốc, viện có giường bệnh điều trị nội trú, bao gồm:

bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến T.Ư, tuyến tỉnh; bệnh viện tuyến huyện và tương đương (trung tâm y tế huyện có giường bệnh điều trị nội trú); bệnh viện trực thuộc y tế các Bộ, ngành; bệnh viện trực thuộc các trường đại học; bệnh viện tư nhân.

Nhấn mạnh các yêu cầu trong đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế, đại diện Cục Quản lý Khám, chữa bệnh lưu ý, trong quá trình thực hiện, đoàn đánh giá cần tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc cơ bản, bao gồm: tính toàn diện, tính công bằng, tính thận trọng nghề nghiệp, tính bảo mật thông tin, tính độc lập và đánh giá dựa trên bằng chứng. Điều này sẽ giúp quá trình đánh giá có hiệu quả, phát hiện các vấn đề chất lượng đã hoặc chưa đáp ứng các tiêu chí, cung cấp thông tin để tổ chức có thể thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng. Các đơn vị cần tuân thủ đánh giá theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện gồm: không che giấu những sai phạm nếu có, không bỏ qua những việc chưa làm được... để tránh sai lệch kết quả đánh giá.■

HỒNG ANH

Gần 4.700 kỹ thuật y tế được chuyển giao cho tuyến dưới

Theo báo cáo của Bộ Y tế tại Hội nghị công tác chỉ đạo tuyến, thực hiện Đề án 1816 và Đề án Bệnh viện vệ tinh năm 2018 diễn ra mới đây, từ năm 2010 đến nay, đã có gần 9.000 lượt cán bộ hỗ trợ tuyến dưới, chuyển giao 4.689 kỹ thuật, hầu hết các kỹ thuật được đánh giá là thực hiện tốt, bệnh viện tuyến dưới làm chủ được kỹ thuật. Các thầy thuốc cũng đã trực tiếp khám, chữa bệnh cho gần 5 triệu người bệnh và thực hiện gần 2.000 ca phẫu thuật, cứu sống hàng nghìn người mắc bệnh hiểm nghèo ngay tại tuyến dưới.

Kể từ khi triển khai Đề án Bệnh viện vệ tinh, đã có 14 bệnh viện tuyến T.Ư hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật khó như: can thiệp tim hờ, can thiệp mạch vành... cho các bệnh viện tuyến tỉnh, giúp người dân yên tâm hơn khi khám, chữa bệnh tại địa phương và giảm tải cho bệnh viện tuyến trên.■ DUY AN